

**39. Thủ tục kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách trên 40 ghế (kể cả lái xe), xe buýt**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chủ phương tiện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và đến kiểm định phương tiện tại một trong ba Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới có tên sau:

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-01S, số 189-189A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-02S, số 343/20 Lạc Long Quân, phường 05, quận 11.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-03S, số 79 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Sau khi tiếp nhận, hồ sơ được Bộ phận nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ của phương tiện theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ của phương tiện chưa hợp lệ thì Bộ phận nhận hồ sơ sẽ trả lại cho chủ phương tiện để bổ sung hồ sơ của phương tiện đúng theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ phương tiện đầy đủ và hợp lệ sẽ được lập phiếu theo dõi hồ sơ và thu phí kiểm định.

\* Bước 3: Bộ phận nhận hồ sơ chuyển hồ sơ phương tiện đến Bộ phận vi tính để tiến hành đăng ký kiểm định và được chuyển cho Bộ phận Đăng kiểm.

\* Bước 4: Đăng kiểm viên sẽ kiểm định phương tiện theo đúng quy trình.

\* Bước 5: Bộ phận vi tính in kết quả kiểm định.

\* Bước 6: Phụ trách dây chuyền xem xét đánh giá kết quả kiểm định

+ Nếu phương tiện không đạt: hồ sơ phương tiện sẽ được lưu vào hồ sơ không đạt, trả hồ sơ lại cho chủ phương tiện kèm thông báo kết quả kiểm định không đạt.

+ Nếu phương tiện đạt: Cấp ấn chỉ cho phương tiện

\* Bước 7: Lãnh đạo soát xét cấp ấn chỉ cho phương tiện đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới.

\* Bước 8: Bộ phận trả hồ sơ kiểm tra hồ sơ phương tiện đã kiểm định chuyển Bộ phận lưu trữ.

\* Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00;

Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị (theo mẫu), nêu rõ lý do về mất hoặc hỏng Tem kiểm định cũ.

+ Đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định theo mẫu (do rách, không đủ trang, nhàu nát...) nêu rõ lý do; có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

+ Bản chính Đăng ký xe ô tô hoặc Giấy hẹn cấp Đăng ký của phương tiện đã cấp biển số, hoặc bản sao Đăng ký xe ô tô có xác nhận của ngân hàng đang cầm giữ, hoặc xác nhận đang thuộc sở hữu cơ quan cho thuê tài chính đối với phương tiện, các giấy tờ trên phải còn hiệu lực.

+ Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu, hoặc bản chính Thông báo miễn kiểm tra chất lượng ô tô nhập khẩu.

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của phương tiện còn hiệu lực.

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vận tải nếu phương tiện kinh doanh vận tải.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* Ngay trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Sau khi kiểm định, nếu phương tiện đạt tiêu chuẩn ATKT & BVMT thì được cấp tem và giấy chứng nhận ATKT & BVMT.

- *Phí đăng kiểm:* Phí đăng kiểm ô tô khách trên 40 ghế (kể cả lái xe), xe buýt: 250.000 đồng/xe.

- *Lệ phí:* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường loại ô tô khách trên 40 ghế: 50.000 đồng/giấy.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Nếu trường hợp phương tiện bị mất sổ kiểm định hoặc làm hư hỏng (rách, mất trang, nhàu nát), chủ phương tiện phải làm đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đã có biển đăng ký.

\* Không áp dụng đối với việc kiểm định xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

\* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2004;

\* Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008;

\* Phụ lục 24 và 25 Quyết định số 065/QĐ-ĐK ngày 14 tháng 3 năm 2006 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam ban hành hướng dẫn công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2006;

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008;

\* Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2009;

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008;

---

\* Quyết định số 4105/2001/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP LẠI**  
**SỔ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**

Kính gửi: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới .....

- Chủ phương tiện: .....

- Địa chỉ: .....

Là chủ phương tiện có mang biển số đăng ký: .....

Nhãn hiệu: ..... số khung.....số máy.....

Số sổ: .....do đơn vị kiểm định ..... cấp

Lý do mất sổ chứng nhận kiểm định: .....

Sau khi mất sổ chứng nhận kiểm định tôi có đến trình báo tại cơ quan công an.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị đơn vị kiểm định kiểm tra hồ sơ cũ và cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định cho tôi. Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Đơn vị Đăng kiểm....

Tôi là: .....

Là chủ xe (lái xe) mang biển số đăng ký: ..... Nhân hiệu: .....

Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc bằng lái xe): .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Lý do mất/ hỏng Tem kiểm định cũ khi đưa xe vào kiểm định.....

.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Lãnh đạo Đơn vị kiểm định xem xét, kiểm định cho xe..... của tôi.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu chiếc Tem kiểm định cũ bị mất được sử dụng vào các việc phi pháp.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện (lái xe)**

**40. Thủ tục kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường loại ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chủ phương tiện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và đến kiểm định phương tiện tại một trong ba Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới có tên sau:

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-01S, số 189-189A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-02S, số 343/20 Lạc Long Quân, phường 05, quận 11.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-03S, số 79 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Sau khi tiếp nhận, hồ sơ được Bộ phận nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ của phương tiện theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ của phương tiện chưa hợp lệ thì Bộ phận nhận hồ sơ sẽ trả lại cho chủ phương tiện để bổ sung hồ sơ của phương tiện đúng theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ phương tiện đầy đủ và hợp lệ sẽ được lập phiếu theo dõi hồ sơ và thu phí kiểm định.

\* Bước 3: Bộ phận nhận hồ sơ chuyển hồ sơ phương tiện đến Bộ phận vi tính để tiến hành đăng ký kiểm định và được chuyển cho Bộ phận Đăng kiểm.

\* Bước 4: Đăng kiểm viên sẽ kiểm định phương tiện theo đúng quy trình.

\* Bước 5: Bộ phận vi tính in kết quả kiểm định.

\* Bước 6: Phụ trách dây chuyền xem xét đánh giá kết quả kiểm định

+ Nếu phương tiện không đạt: hồ sơ phương tiện sẽ được lưu vào hồ sơ không đạt, trả hồ sơ lại cho chủ phương tiện kèm thông báo kết quả kiểm định không đạt.

+ Nếu phương tiện đạt: Cấp ấn chỉ cho phương tiện

\* Bước 7: Lãnh đạo soát xét cấp ấn chỉ cho phương tiện đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới.

\* Bước 8: Bộ phận trả hồ sơ kiểm tra hồ sơ phương tiện đã kiểm định chuyển Bộ phận lưu trữ.

\* Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00;

Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị (theo mẫu), nêu rõ lý do về mất hoặc hỏng Tem kiểm định cũ;

+ Đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định theo mẫu (do rách, không đủ trang, nhàu nát...) nêu rõ lý do; có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

+ Bản chính Đăng ký xe ô tô hoặc Giấy hẹn cấp Đăng ký của phương tiện đã cấp biển số, hoặc bản sao Đăng ký xe ô tô có xác nhận của ngân hàng đang cầm giữ, hoặc xác nhận đang thuộc sở hữu cơ quan cho thuê tài chính đối với phương tiện, các giấy tờ trên phải còn hiệu lực;

+ Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu, hoặc bản chính Thông báo miễn kiểm tra chất lượng ô tô nhập khẩu;

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của phương tiện còn hiệu lực;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vận tải nếu phương tiện kinh doanh vận tải.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* Ngay trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Sau khi kiểm định, nếu phương tiện đạt tiêu chuẩn ATKT & BVMT thì được cấp tem và giấy chứng nhận ATKT & BVMT.

- *Phí đăng kiểm:* Phí đăng kiểm ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 160.000 đồng/xe.

- *Lệ phí:* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 100.000 đồng/giấy.



- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Nếu trường hợp phương tiện bị mất sổ kiểm định hoặc làm hư hỏng (rách, mất trang, nhàu nát), chủ phương tiện phải làm đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đã có biển đăng ký.

\* Không áp dụng đối với việc kiểm định xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

\* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2004;

\* Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008;

\* Phụ lục 24, 25 Quyết định số 065/QĐ-ĐK ngày 14 tháng 3 năm 2006 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam ban hành hướng dẫn công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2006;

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008;

\* Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2009;

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008;

---

\* Quyết định số 4105/2001/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP LẠI**  
**SỔ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**

Kính gửi: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới .....

- Chủ phương tiện: .....

- Địa chỉ: .....

Là chủ phương tiện có mang biển số đăng ký: .....

Nhãn hiệu: ..... số khung.....số máy.....

Số số: .....do đơn vị kiểm định ..... cấp

Lý do mất sổ chứng nhận kiểm định: .....

Sau khi mất sổ chứng nhận kiểm định tôi có đến trình báo tại cơ quan công an.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị đơn vị kiểm định kiểm tra hồ sơ cũ và cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định cho tôi. Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Đơn vị Đăng kiểm....

Tôi là: .....

Là chủ xe (lái xe) mang biển số đăng ký: ..... Nhân hiệu: .....

Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc bằng lái xe): .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Lý do mất/ hỏng Tem kiểm định cũ khi đưa xe vào kiểm định.....

.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Lãnh đạo Đơn vị kiểm định xem xét, kiểm định cho xe..... của tôi.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu chiếc Tem kiểm định cũ bị mất được sử dụng vào các việc phi pháp.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện (lái xe)**

#### **41. Thủ tục kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe lam, xích lô máy 3 bánh**

*- Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chủ phương tiện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và đến kiểm định phương tiện tại một trong ba Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới có tên sau:

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-01S, số 189-189A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-02S, số 343/20 Lạc Long Quân, phường 05, quận 11.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-03S, số 79 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Sau khi tiếp nhận, hồ sơ được Bộ phận nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ của phương tiện theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ của phương tiện chưa hợp lệ thì Bộ phận nhận hồ sơ sẽ trả lại cho chủ phương tiện để bổ sung hồ sơ của phương tiện đúng theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ phương tiện đầy đủ và hợp lệ sẽ được lập phiếu theo dõi hồ sơ và thu phí kiểm định.

\* Bước 3: Bộ phận nhận hồ sơ chuyển hồ sơ phương tiện đến Bộ phận vi tính để tiến hành đăng ký kiểm định và được chuyển cho Bộ phận Đăng kiểm.

\* Bước 4: Đăng kiểm viên sẽ kiểm định phương tiện theo đúng quy trình.

\* Bước 5: Bộ phận vi tính in kết quả kiểm định.

\* Bước 6: Phụ trách dây chuyền xem xét đánh giá kết quả kiểm định

+ Nếu phương tiện không đạt: hồ sơ phương tiện sẽ được lưu vào hồ sơ không đạt, trả hồ sơ lại cho chủ phương tiện kèm thông báo kết quả kiểm định không đạt.

+ Nếu phương tiện đạt: Cấp ấn chỉ cho phương tiện

\* Bước 7: Lãnh đạo soát xét cấp ấn chỉ cho phương tiện đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới.

\* Bước 8: Bộ phận trả hồ sơ kiểm tra hồ sơ phương tiện đã kiểm định chuyển Bộ phận lưu trữ.

\* Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00;

Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 đến 12 giờ.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị (theo mẫu), nêu rõ lý do về mất hoặc hỏng Tem kiểm định cũ;

+ Đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định theo mẫu (do rách, không đủ trang, nhàu nát...) nêu rõ lý do; có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

+ Bản chính Đăng ký xe ô tô hoặc Giấy hẹn cấp Đăng ký của phương tiện đã cấp biển số, hoặc bản sao Đăng ký xe ô tô có xác nhận của ngân hàng đang cầm giữ, hoặc xác nhận đang thuộc sở hữu cơ quan cho thuê tài chính đối với phương tiện, các giấy tờ trên phải còn hiệu lực;

+ Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu, hoặc bản chính Thông báo miễn kiểm tra chất lượng ô tô nhập khẩu;

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của phương tiện còn hiệu lực;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vận tải nếu phương tiện kinh doanh vận tải.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* Ngay trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Sau khi kiểm định, nếu phương tiện đạt tiêu chuẩn ATKT & BVMT thì được cấp tem và giấy chứng nhận ATKT & BVMT.

- *Phí đăng kiểm:* Phí đăng kiểm xe lam, xích lô máy 3 bánh: 70.000 đồng/xe.

- *Lệ phí:* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe lam, xích lô máy 3 bánh: 50.000 đồng/giấy

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Nếu trường hợp phương tiện bị mất sổ kiểm định hoặc làm hư hỏng (rách, mất trang, nhàu nát), chủ phương tiện phải làm đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đã có biển đăng ký.

\* Không áp dụng đối với việc kiểm định xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

\* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2004.

\* Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

\* Phụ lục 24 và 25 Quyết định số 065/QĐ-ĐK ngày 14 tháng 3 năm 2006 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam ban hành hướng dẫn công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2006.

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2009.

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

---

\* Quyết định số 4105/2001/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP LẠI**  
**SỔ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**

Kính gửi: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới .....

- Chủ phương tiện: .....

- Địa chỉ: .....

Là chủ phương tiện có mang biển số đăng ký: .....

Nhãn hiệu: ..... số khung.....số máy.....

Số số: .....do đơn vị kiểm định ..... cấp

Lý do mất sổ chứng nhận kiểm định: .....

Sau khi mất sổ chứng nhận kiểm định tôi có đến trình báo tại cơ quan công an.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị đơn vị kiểm định kiểm tra hồ sơ cũ và cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định cho tôi. Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Đơn vị Đăng kiểm....

Tôi là: .....

Là chủ xe (lái xe) mang biển số đăng ký: ..... Nhân hiệu: .....

Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc bằng lái xe): .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Lý do mất/ hỏng Tem kiểm định cũ khi đưa xe vào kiểm định.....

.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Lãnh đạo Đơn vị kiểm định xem xét, kiểm định cho xe..... của tôi.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu chiếc Tem kiểm định cũ bị mất được sử dụng vào các việc phi pháp.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện (lái xe)**

## **42. Thủ tục kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới loại ô tô tải đến 2 tấn**

*- Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chủ phương tiện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và đến kiểm định phương tiện tại một trong ba Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới có tên sau:

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-01S, số 189-189A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-02S, số 343/20 Lạc Long Quân, phường 05, quận 11.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-03S, số 79 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Sau khi tiếp nhận, hồ sơ được Bộ phận nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ của phương tiện theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ của phương tiện chưa hợp lệ thì Bộ phận nhận hồ sơ sẽ trả lại cho chủ phương tiện để bổ sung hồ sơ của phương tiện đúng theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ phương tiện đầy đủ và hợp lệ sẽ được lập phiếu theo dõi hồ sơ và thu phí kiểm định.

\* Bước 3: Bộ phận nhận hồ sơ chuyển hồ sơ phương tiện đến Bộ phận vi tính để tiến hành đăng ký kiểm định và được chuyển cho Bộ phận Đăng kiểm.

\* Bước 4: Đăng kiểm viên sẽ kiểm định phương tiện theo đúng quy trình.

\* Bước 5: Bộ phận vi tính in kết quả kiểm định.

\* Bước 6: Phụ trách dây chuyền xem xét đánh giá kết quả kiểm định

+ Nếu phương tiện không đạt: hồ sơ phương tiện sẽ được lưu vào hồ sơ không đạt, trả hồ sơ lại cho chủ phương tiện kèm thông báo kết quả kiểm định không đạt.

+ Nếu phương tiện đạt: Cấp ấn chỉ cho phương tiện

\* Bước 7: Lãnh đạo soát xét cấp ấn chỉ cho phương tiện đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới.

\* Bước 8: Bộ phận trả hồ sơ kiểm tra hồ sơ phương tiện đã kiểm định chuyển Bộ phận lưu trữ.

\* Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00;

Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 đến 12 giờ.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị (theo mẫu), nêu rõ lý do về mất hoặc hỏng Tem kiểm định cũ.

+ Đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định theo mẫu (do rách, không đủ trang, nhàu nát...) nêu rõ lý do; có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

+ Bản chính Đăng ký xe ô tô hoặc Giấy hẹn cấp Đăng ký của phương tiện đã cấp biển số, hoặc bản sao Đăng ký xe ô tô có xác nhận của ngân hàng đang cầm giữ, hoặc xác nhận đang thuộc sở hữu cơ quan cho thuê tài chính đối với phương tiện, các giấy tờ trên phải còn hiệu lực;

+ Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu, hoặc bản chính Thông báo miễn kiểm tra chất lượng ô tô nhập khẩu;

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của phương tiện còn hiệu lực;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vận tải nếu phương tiện kinh doanh vận tải.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* Ngay trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Sau khi kiểm định, nếu phương tiện đạt tiêu chuẩn ATKT & BVMT thì được cấp tem và giấy chứng nhận ATKT & BVMT.

- *Phí đăng kiểm:* Phí đăng kiểm ô tô tải có tải trọng đến 2 tấn: 200.000 đồng/xe.

- *Lệ phí:* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới loại ô tô tải đến 2 tấn: 50.000 đồng/giấy.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Nếu trường hợp phương tiện bị mất sổ kiểm định hoặc làm hư hỏng (rách, mất trang, nhàu nát), chủ phương tiện phải làm đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đã có biển đăng ký.

\* Không áp dụng đối với việc kiểm định xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

\* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2004.

\* Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

\* Phụ lục 24 và 25 Quyết định số 065/QĐ-ĐK ngày 14 tháng 3 năm 2006 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam ban hành hướng dẫn công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2006.

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2009.

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

---

\* Quyết định số 4105/2001/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP LẠI**  
**SỔ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**

Kính gửi: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới .....

- Chủ phương tiện: .....

- Địa chỉ: .....

Là chủ phương tiện có mang biển số đăng ký: .....

Nhãn hiệu: ..... số khung.....số máy.....

Số số: .....do đơn vị kiểm định ..... cấp

Lý do mất sổ chứng nhận kiểm định: .....

Sau khi mất sổ chứng nhận kiểm định tôi có đến trình báo tại cơ quan công an.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị đơn vị kiểm định kiểm tra hồ sơ cũ và cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định cho tôi. Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Đơn vị Đăng kiểm....

Tôi là: .....

Là chủ xe (lái xe) mang biển số đăng ký: ..... Nhân hiệu: .....

Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc bằng lái xe): .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Lý do mất/ hỏng Tem kiểm định cũ khi đưa xe vào kiểm định.....

.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Lãnh đạo Đơn vị kiểm định xem xét, kiểm định cho xe..... của tôi.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu chiếc Tem kiểm định cũ bị mất được sử dụng vào các việc phi pháp.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện (lái xe)**



**43. Thủ tục kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới loại ô tô tải, đoàn ô tô (ô tô đầu kéo + sơ mi rơ moóc), có tải trọng trên 7 tấn đến 20 tấn và các loại ô tô chuyên dùng, máy kéo**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chủ phương tiện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và đến kiểm định phương tiện tại một trong ba Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới có tên sau:

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-01S, số 189-189A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-02S, số 343/20 Lạc Long Quân, phường 05, quận 11.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-03S, số 79 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Sau khi tiếp nhận, hồ sơ được Bộ phận nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ của phương tiện theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ của phương tiện chưa hợp lệ thì Bộ phận nhận hồ sơ sẽ trả lại cho chủ phương tiện để bổ sung hồ sơ của phương tiện đúng theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ phương tiện đầy đủ và hợp lệ sẽ được lập phiếu theo dõi hồ sơ và thu phí kiểm định.

\* Bước 3: Bộ phận nhận hồ sơ chuyển hồ sơ phương tiện đến Bộ phận vi tính để tiến hành đăng ký kiểm định và được chuyển cho Bộ phận Đăng kiểm.

\* Bước 4: Đăng kiểm viên sẽ kiểm định phương tiện theo đúng quy trình.

\* Bước 5: Bộ phận vi tính in kết quả kiểm định.

\* Bước 6: Phụ trách dây chuyền xem xét đánh giá kết quả kiểm định

+ Nếu phương tiện không đạt: hồ sơ phương tiện sẽ được lưu vào hồ sơ không đạt, trả hồ sơ lại cho chủ phương tiện kèm thông báo kết quả kiểm định không đạt.

+ Nếu phương tiện đạt: Cấp ấn chỉ cho phương tiện

\* Bước 7: Lãnh đạo soát xét cấp ấn chỉ cho phương tiện đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới.

\* Bước 8: Bộ phận trả hồ sơ kiểm tra hồ sơ phương tiện đã kiểm định chuyển Bộ phận lưu trữ.

\* Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00;

Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 đến 12 giờ.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị (theo mẫu), nêu rõ lý do về mất hoặc hỏng Tem kiểm định cũ.

+ Đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định theo mẫu (do rách, không đủ trang, nhàu nát...) nêu rõ lý do; có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền

+ Bản chính Đăng ký xe ô tô hoặc Giấy hẹn cấp Đăng ký của phương tiện đã cấp biển số, hoặc bản sao Đăng ký xe ô tô có xác nhận của ngân hàng đang cầm giữ, hoặc xác nhận đang thuộc sở hữu cơ quan cho thuê tài chính đối với phương tiện, các giấy tờ trên phải còn hiệu lực;

+ Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu, hoặc bản chính Thông báo miễn kiểm tra chất lượng ô tô nhập khẩu;

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của phương tiện còn hiệu lực;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vận tải nếu phương tiện kinh doanh vận tải.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* Ngay trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Sau khi kiểm định, nếu phương tiện đạt tiêu chuẩn ATKT & BVMT thì được cấp tem và giấy chứng nhận ATKT & BVMT.

- *Phí đăng kiểm:* Phí đăng kiểm ô tô tải, đoàn ô tô (ô tô đầu kéo + sơ mi rơ moóc), có tải trọng trên 7 tấn đến 20 tấn và các loại ô tô chuyên dùng, máy kéo: 400.000 đồng/xe.

- *Lệ phí*: Lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới loại ô tô tải, đoàn ô tô (ô tô đầu kéo + sơ mi rơ moóc), có tải trọng trên 7 tấn đến 20 tấn và các loại ô tô chuyên dùng, máy kéo: 50.000 đồng/giấy.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Nếu trường hợp phương tiện bị mất sổ kiểm định hoặc làm hư hỏng (rách, mất trang, nhàu nát), chủ phương tiện phải làm đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đã có biển đăng ký.

\* Không áp dụng đối với việc kiểm định xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

\* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2004.

\* Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

\* Phụ lục 24 và 25 Quyết định số 065/QĐ-ĐK ngày 14 tháng 3 năm 2006 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam ban hành hướng dẫn công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2006.

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2009.

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng

---

Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Quyết định số 4105/2001/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP LẠI**  
**SỔ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**

Kính gửi: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới .....

- Chủ phương tiện: .....

- Địa chỉ: .....

Là chủ phương tiện có mang biển số đăng ký: .....

Nhãn hiệu: ..... số khung.....số máy.....

Số số: .....do đơn vị kiểm định ..... cấp

Lý do mất sổ chứng nhận kiểm định: .....

Sau khi mất sổ chứng nhận kiểm định tôi có đến trình báo tại cơ quan công an.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị đơn vị kiểm định kiểm tra hồ sơ cũ và cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định cho tôi. Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Đơn vị Đăng kiểm....

Tôi là: .....

Là chủ xe (lái xe) mang biển số đăng ký: .....Nhãn hiệu: .....

Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc bằng lái xe): .....

Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Lý do mất/ hỏng Tem kiểm định cũ khi đưa xe vào kiểm định.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Lãnh đạo Đơn vị kiểm định xem xét, kiểm định cho xe.....của tôi.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu chiếc Tem kiểm định cũ bị mất được sử dụng vào các việc phi pháp.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện (lái xe)**

#### **44. Thủ tục kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe rơ moóc, sơ mi rơ moóc**

*- Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chủ phương tiện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và đến kiểm định phương tiện tại một trong ba Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới có tên sau:

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-01S, số 189-189A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-02S, số 343/20 Lạc Long Quân, phường 05, quận 11.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-03S, số 79 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Sau khi tiếp nhận, hồ sơ được Bộ phận nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ của phương tiện theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ của phương tiện chưa hợp lệ thì Bộ phận nhận hồ sơ sẽ trả lại cho chủ phương tiện để bổ sung hồ sơ của phương tiện đúng theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ phương tiện đầy đủ và hợp lệ sẽ được lập phiếu theo dõi hồ sơ và thu phí kiểm định.

\* Bước 3: Bộ phận nhận hồ sơ chuyển hồ sơ phương tiện đến Bộ phận vi tính để tiến hành đăng ký kiểm định và được chuyển cho Bộ phận Đăng kiểm.

\* Bước 4: Đăng kiểm viên sẽ kiểm định phương tiện theo đúng quy trình.

\* Bước 5: Bộ phận vi tính in kết quả kiểm định.

\* Bước 6: Phụ trách dây chuyền xem xét đánh giá kết quả kiểm định

+ Nếu phương tiện không đạt: hồ sơ phương tiện sẽ được lưu vào hồ sơ không đạt, trả hồ sơ lại cho chủ phương tiện kèm thông báo kết quả kiểm định không đạt.

+ Nếu phương tiện đạt: Cấp ấn chỉ cho phương tiện

\* Bước 7: Lãnh đạo soát xét cấp ấn chỉ cho phương tiện đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới.

\* Bước 8: Bộ phận trả hồ sơ kiểm tra hồ sơ phương tiện đã kiểm định chuyển Bộ phận lưu trữ.

\* Thời gian nhận, trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần:

Sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00;

Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị (theo mẫu), nêu rõ lý do về mất hoặc hỏng Tem kiểm định cũ.

+ Đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định theo mẫu (do rách, không đủ trang, nhàu nát...) nêu rõ lý do; có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

+ Bản chính Đăng ký xe ô tô hoặc Giấy hẹn cấp Đăng ký của phương tiện đã cấp biển số, hoặc bản sao Đăng ký xe ô tô có xác nhận của ngân hàng đang cầm giữ, hoặc xác nhận đang thuộc sở hữu cơ quan cho thuê tài chính đối với phương tiện, các giấy tờ trên phải còn hiệu lực;

+ Bản chính Giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu, hoặc bản chính Thông báo miễn kiểm tra chất lượng ô tô nhập khẩu;

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của phương tiện còn hiệu lực;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vận tải nếu phương tiện kinh doanh vận tải.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* Ngay trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Sau khi kiểm định, nếu phương tiện đạt tiêu chuẩn ATKT & BVMT thì được cấp tem và giấy chứng nhận ATKT & BVMT.

- *Phí đăng kiểm:* Phí đăng kiểm xe rơ moóc, sơ mi rơ moóc: 130.000 đồng/xe.

- *Lệ phí:* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe rơ moóc, sơ mi rơ moóc: 50.000 đồng/giấy.



- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Nếu trường hợp phương tiện bị mất sổ kiểm định hoặc làm hư hỏng (rách, mất trang, nhàu nát), chủ phương tiện phải làm đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đã có biển đăng ký.

\* Không áp dụng đối với việc kiểm định xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

\* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2004.

\* Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

\* Phụ lục 24, 25 Quyết định số 065/QĐ-ĐK ngày 14 tháng 3 năm 2006 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam ban hành hướng dẫn công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2006.

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2009.

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

---

\* Quyết định số 4105/2001/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP LẠI**  
**SỔ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**

Kính gửi: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới .....

- Chủ phương tiện: .....

- Địa chỉ: .....

Là chủ phương tiện có mang biển số đăng ký: .....

Nhãn hiệu: ..... số khung.....số máy.....

Số số: .....do đơn vị kiểm định ..... cấp

Lý do mất sổ chứng nhận kiểm định: .....

Sau khi mất sổ chứng nhận kiểm định tôi có đến trình báo tại cơ quan công an.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị đơn vị kiểm định kiểm tra hồ sơ cũ và cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định cho tôi. Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Đơn vị Đăng kiểm....

Tôi là: .....

Là chủ xe (lái xe) mang biển số đăng ký: .....Nhãn hiệu: .....

Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc bằng lái xe): .....

Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Lý do mất/ hỏng Tem kiểm định cũ khi đưa xe vào kiểm định.....

.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Lãnh đạo Đơn vị kiểm định xem xét, kiểm định cho xe.....của tôi.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu chiếc Tem kiểm định cũ bị mất được sử dụng vào các việc phi pháp.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện (lái xe)**

#### **45. Thủ tục kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo thay đổi kết cấu tổng thành**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Đơn vị thi công cải tạo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Mục 7 của Biểu mẫu này.

\* Bước 2: Đơn vị thi công cải tạo nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của một trong ba Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải có tên sau:

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-01S, số 189-189A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-02S, số 343/20 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-03S, số 79 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 phút đến 12 giờ 00;

Buổi chiều: từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 phút đến 12 giờ .

Sau khi tiếp nhận, hồ sơ được Bộ phận nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ của đơn vị thi công cải tạo theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ của đơn vị thi công cải tạo chưa đầy đủ, chưa hợp lệ hoặc nội dung thi công thực tế so với hồ sơ thiết kế mẫu chưa đúng với các tiêu chuẩn, quy định hiện hành thì Bộ phận nhận hồ sơ sẽ trả hồ sơ lại cho đơn vị thi công hoàn thiện hồ sơ hoặc chỉnh sửa lại hồ sơ cho đúng với thiết kế đã được phê duyệt.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và thi công cải tạo đảm bảo đúng nội dung hồ sơ thiết kế mẫu đã được thẩm duyệt và đảm bảo đúng các tiêu chuẩn, quy định hiện hành sẽ được thu tiền lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo.

\* Bước 3: Bộ phận nhận hồ sơ của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Bộ phận Đăng kiểm để kiểm định phương tiện theo đúng quy trình.

\* Bước 4: Lãnh đạo soát xét cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo.

\* Bước 5: Đơn vị thi công cải tạo nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh;

+ Bộ phận trả hồ sơ kiểm tra hồ sơ phương tiện, chuyên Bộ phận lưu trữ để lưu hồ sơ theo quy định.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đăng ký xe ô tô (nếu đã được cấp)

+ Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường hoặc Giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu (đối với ô tô nhập khẩu đã qua sử dụng);

+ Biên bản nghiệm thu xuất xưởng xe cơ giới cải tạo (theo mẫu);

+ Bản photo có công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh còn hiệu lực của cơ sở sản xuất đối với trường hợp nghiệm thu sản phẩm đầu tiên.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* Ngay trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Sau khi cải tạo, nếu phương tiện đạt tiêu chuẩn thì được cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo

- *Lệ phí:* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo: 200.000 đồng/giấy.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Nếu trường hợp phương tiện bị mất sổ kiểm định hoặc làm hư hỏng (rách, mất trang, nhàu nát), chủ phương tiện phải làm đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

\* Áp dụng đối với các tổ chức trong việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đã có biển đăng ký hoặc đã qua sử dụng được phép nhập khẩu, trừ các loại mô tô, xe máy, xe lam và xích lô máy.

\* Không áp dụng đối với việc cải tạo xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

\* Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

\* Văn bản số 231/ĐK ngày 23 tháng 3 năm 2005 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam hướng dẫn thực hiện Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

\* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2004.

\* Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2009.

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Quyết định số 4105/2001/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP LẠI**  
**SỔ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**

Kính gửi: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới .....

- Chủ phương tiện: .....

- Địa chỉ: .....

Là chủ phương tiện có mang biển số đăng ký: .....

Nhãn hiệu: ..... số khung.....số máy.....

Số số: .....do đơn vị kiểm định ..... cấp

Lý do mất sổ chứng nhận kiểm định: .....

Sau khi mất sổ chứng nhận kiểm định tôi có đến trình báo tại cơ quan công an.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị đơn vị kiểm định kiểm tra hồ sơ cũ và cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định cho tôi. Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Đơn vị Đăng kiểm....

Tôi là: .....

Là chủ xe (lái xe) mang biển số đăng ký: .....Nhãn hiệu: .....

Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc bằng lái xe): .....

Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Lý do mất/ hỏng Tem kiểm định cũ khi đưa xe vào kiểm định.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Lãnh đạo Đơn vị kiểm định xem xét, kiểm định cho xe.....của tôi.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu chiếc Tem kiểm định cũ bị mất được sử dụng vào các việc phi pháp.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện (lái xe)**

#### **46. Thủ tục kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo thay đổi tính chất sử dụng**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Đơn vị thi công cải tạo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Mục a Bước 5.

\* Bước 2: Đơn vị thi công cải tạo nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của một trong ba Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải có tên sau:

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-01S, số 189-189A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-02S, số 343/20 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11.

+ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 50-03S, số 79 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 phút đến 12 giờ 00.

Buổi chiều: từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 phút đến 12 giờ 00.

Sau khi tiếp nhận, hồ sơ được Bộ phận nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ của đơn vị thi công cải tạo theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ của đơn vị thi công cải tạo chưa đầy đủ, chưa hợp lệ hoặc nội dung thi công thực tế so với hồ sơ thiết kế mẫu chưa đúng với các tiêu chuẩn, quy định hiện hành thì Bộ phận nhận hồ sơ sẽ trả hồ sơ lại cho đơn vị thi công hoàn thiện hồ sơ hoặc chỉnh sửa lại hồ sơ cho đúng với thiết kế đã được phê duyệt.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và thi công cải tạo đảm bảo đúng nội dung hồ sơ thiết kế mẫu đã được thẩm duyệt và đảm bảo đúng các tiêu chuẩn, quy định hiện hành sẽ được thu tiền lệ phí cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo.

\* Bước 3: Bộ phận nhận hồ sơ của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Bộ phận Đăng kiểm để kiểm định phương tiện theo đúng quy trình.

\* Bước 4: Lãnh đạo soát xét cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo.

\* Bước 5: Đơn vị thi công cải tạo nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh;

+ Bộ phận trả hồ sơ kiểm tra hồ sơ phương tiện, chuyển Bộ phận lưu trữ để lưu hồ sơ theo quy định.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đăng ký xe ô tô (nếu đã được cấp)

+ Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường hoặc Giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu (đối với ô tô nhập khẩu đã qua sử dụng);

+ Biên bản nghiệm thu xuất xưởng xe cơ giới cải tạo (theo mẫu);

+ Bản photo có công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh còn hiệu lực của cơ sở sản xuất đối với trường hợp nghiệm thu sản phẩm đầu tiên.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* Ngay trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Sau khi cải tạo, nếu phương tiện đạt tiêu chuẩn thì được cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo

- *Phí kiểm định:* Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới cải tạo thay đổi tính chất sử dụng: 650.000 đồng/mẫu.

- *Lệ phí:* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm kỹ thuật, chất lượng và an toàn cấp cho xe cơ giới, xe máy thi công và linh kiện: 50.000 đồng/bộ.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Nếu trường hợp phương tiện bị mất sổ kiểm định hoặc làm hư hỏng (rách, mất trang, nhàu nát), chủ phương tiện phải làm đơn xin cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

\* Áp dụng đối với các tổ chức trong việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đã có biển đăng ký hoặc đã qua sử dụng được phép nhập khẩu, trừ các loại mô tô, xe máy, xe lam và xích lô máy.

\* Không áp dụng đối với việc cải tạo xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

\* Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 3 năm 2005.

\* Văn bản số 231/ĐK ngày 23 tháng 3 năm 2005 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam hướng dẫn thực hiện Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

\* Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ, có hiệu lực từ ngày 03 tháng 01 năm 2004.

\* Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2009.

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2008.

\* Quyết định số 4105/2001/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP LẠI**  
**SỔ CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**

Kính gửi: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới .....

- Chủ phương tiện: .....

- Địa chỉ: .....

Là chủ phương tiện có mang biển số đăng ký: .....

Nhãn hiệu: ..... số khung.....số máy.....

Số số: .....do đơn vị kiểm định ..... cấp

Lý do mất sổ chứng nhận kiểm định: .....

Sau khi mất sổ chứng nhận kiểm định tôi có đến trình báo tại cơ quan công an.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị đơn vị kiểm định kiểm tra hồ sơ cũ và cấp lại Sổ chứng nhận kiểm định cho tôi. Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

Kính gửi: Đơn vị Đăng kiểm....

Tôi là: .....

Là chủ xe (lái xe) mang biển số đăng ký: .....Nhãn hiệu: .....

Số giấy chứng minh nhân dân (hoặc bằng lái xe): .....

Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Lý do mất/ hỏng Tem kiểm định cũ khi đưa xe vào kiểm định.....

.....

.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Lãnh đạo Đơn vị kiểm định xem xét, kiểm định cho xe.....của tôi.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung nêu trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu chiếc Tem kiểm định cũ bị mất được sử dụng vào các việc phi pháp.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm.....

**Chủ phương tiện (lái xe)**

**47. Thủ tục cấp phù hiệu “xe chạy tuyến cố định” và sổ nhật trình chạy xe**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Giấy đăng ký khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định.

+ Văn bản chấp thuận doanh nghiệp tham gia khai thác vận tải khách liên tỉnh cố định bằng ô tô hoặc thông báo bổ sung xe khai thác tuyến vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô của cơ quan quản lý tuyến hoặc văn bản đề nghị thay xe của doanh nghiệp.

b) Số lượng hồ sơ: 01(bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức



- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* phù hiệu, sổ nhật trình (loại khác).

- *Lệ phí:* Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Giấy đăng ký khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

\* Nghị định số 110/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô.

\* Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô.

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: ..... /.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**GIẤY ĐĂNG KÝ KHAI THÁC  
VẬN TẢI KHÁCH BẰNG Ô TÔ THEO TUYẾN CỐ ĐỊNH**  
Tuyến: Bến đi: ..... Bến đến: ..... và ngược lại

Kính gửi:.....(1)

1. Tên doanh nghiệp vận tải: .....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....
3. Trụ sở doanh nghiệp: .....
4. Số điện thoại (Fax): .....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....  
do..... cấp ngày ..... tháng..... năm .....
6. Doanh nghiệp đăng ký khai thác vận tải khách trên các tuyến sau:

TT	Tên tuyến	Cự ly tuyến	Hành trình chạy xe			Mã số tuyến	Số chuyến khai thác	Giá vé	Các dịch vụ phục vụ
			Bến đi	Bến đến	Các điểm dừng, đỗ xe dọc đường				
1.									
2.									
...									

7. Số xe đăng ký khai thác tuyến:

TT	Biển số xe	Loại xe	Số ghế	Năm SX	Ghi chú
1					
2					
...					

Doanh nghiệp cam kết những nội dung đã đăng ký đúng với thực tế tại doanh nghiệp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**Xác nhận của Sở GTVT Sở tại**  
(Nếu là tuyến trên 1.000km)

**Chủ doanh nghiệp**  
(Ký tên, đóng dấu)

#### **48. Thủ tục cấp phù hiệu “xe taxi”**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 102 Ký Con, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Phòng Kế hoạch Điều hành - Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp trong đó có loại hình kinh doanh vận tải bằng taxi (bản photo có công chứng hoặc bản photo kèm theo bản chính để đối chiếu);

+ Phương án hoạt động vận tải khách bằng taxi;

+ Giấy đề nghị cấp phù hiệu cho xe taxi, kèm theo danh sách xe ô tô (theo mẫu quy định);

+ Bản photo giấy đăng ký của phương tiện;

+ Trường hợp doanh nghiệp bổ sung hoặc thay thế xe hoặc ngừng hoạt động phải có giấy đề nghị kèm theo danh sách phương tiện theo quy định gửi cơ quan có

thẩm quyền để được cấp phù hiệu mới và thu hồi phù hiệu đối với phương tiện bị thay thế hoặc ngừng hoạt động.

b) Số lượng hồ sơ: 01(bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Phù hiệu (loại khác)

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Giấy đề nghị cấp phù hiệu cho xe taxi.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính* Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Nghị định số 110/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô.

\* Quyết định số 17/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về vận tải khách bằng taxi.

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm ....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
CẤP PHÙ HIỆU CHO XE TAXI**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải

1. Tên doanh nghiệp vận tải: .....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....
3. Địa chỉ trụ sở doanh nghiệp: .....
4. Số điện thoại (Fax): .....
5. Doanh nghiệp đề nghị được cấp phù hiệu “XE TAXI” cho danh sách phương tiện sau:

TT	Biển số xe	Loại xe	Số ghế	Năm SX	Ghi chú
1					
2					
...					

(Trường hợp đối với phương tiện ngừng hoạt động taxi phải được doanh nghiệp báo cáo rõ để cơ quan quản lý thu hồi phù hiệu).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**Chủ doanh nghiệp***(Ký tên, đóng dấu)*

**49. Thủ tục cấp phù hiệu “xe hợp đồng”**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức hoặc cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Giấy đề nghị khai thác vận tải khách bằng ô tô theo hợp đồng.

+ Đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp, trong đó có loại hình đăng ký kinh doanh vận tải khách bằng ô tô theo hợp đồng (Bản photo có công chứng hoặc bản photo có bản chính để đối chiếu);

+ Bản photo Giấy chứng nhận đăng ký sở hữu xe ô tô khách hoặc hợp đồng thuê xe của những xe trong danh sách;

+ Bản photo “Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” của những xe ô tô khách trong danh sách;

b) Số lượng hồ sơ: 01(bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: loại khác: Phù hiệu

- *Lệ phí*: Không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Giấy đề nghị khai thác vận tải khách bằng ô tô theo hợp đồng.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Nghị định số 110/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô.

\* Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô.

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày .... tháng .... năm ....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
KHAI THÁC VẬN TẢI KHÁCH BẰNG Ô TÔ THEO HỢP ĐỒNG**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải.....

1. Tên doanh nghiệp hoặc cá nhân:.....

2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....

3. Trụ sở doanh nghiệp: .....

4. Số điện thoại (Fax): .....

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do .....  
cấp ngày ..... tháng..... năm .....

6. Phạm vi đăng ký hoạt động: .....

7. Số xe đăng ký: ..... xe (danh sách xe kèm theo)

TT	Biển số xe	Loại xe	Số ghế	Năm SX	Ghi chú
1					
2					
...					

Doanh nghiệp cam kết những nội dung đã đăng ký đúng với thực tế tại doanh nghiệp.

**Chủ doanh nghiệp***(Ký tên, đóng dấu)***Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.



## **50. Thủ tục cấp mới chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện giao thông đường bộ**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải (theo mẫu);

+ Bản sao các văn bằng, chứng chỉ liên quan đến nội dung xin cấp chứng chỉ (có công chứng);

+ Bản khai kinh nghiệm chuyên môn về thiết kế phương tiện vận tải (theo mẫu), kèm theo hồ sơ liên quan chứng minh 03 năm kinh nghiệm trong ngành thiết kế phương tiện giao thông đường bộ.

b) Số lượng hồ sơ: 01(bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Chứng chỉ hành nghề

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

\* Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải

\* Bản khai kinh nghiệm chuyên môn về thiết kế phương tiện vận tải

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*: Quyết định số 38/2005/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**KINH DOANH DỊCH VỤ THIẾT KẾ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

Kính gửi:.....

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi sinh:
4. Quốc tịch:
5. Số chứng minh thư nhân dân, ngày cấp, nơi cấp (số hộ chiếu và giấy tờ hợp lệ theo quy định):
6. Địa chỉ thường trú:
7. Trình độ chuyên môn: .....(Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp)
8. Kinh nghiệm nghề nghiệp:
  - Thời gian đã tham gia thiết kế:
  - Số phương tiện vận tải đã độc lập thiết kế:
  - Số phương tiện vận tải đã tham gia thiết kế:
9. Đã được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải số ....., ngày.....tháng.....năm..... (đối với trường hợp xin cấp lại).  
Đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải với các nội dung thiết kế sau:
  - ...
  - ...

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung ghi trong tờ khai này và cam kết hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải theo đúng chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày ..... tháng ..... năm.....  
**Người làm đơn**

**BẢN KÊ KHAI KINH NGHIỆM  
CHUYÊNMÔN VỀ THIẾT KẾ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

1. Họ và tên:

2. Quá trình hoạt động chuyên môn thiết kế:

STT	Thời gian hoạt động chuyên môn về thiết kế phương tiện vận tải. (Từ .... đến.... tham gia thiết kế phương tiện vận tải ở cơ quan, tổ chức nào? hoặc độc lập thiết kế ?)	Nội dung công việc về thiết kế đã làm?  Chủ trì hoặc tham gia thiết kế hoặc độc lập thiết kế? (tên phương tiện, nếu có)	Tự đánh giá năng lực thiết kế của bản thân.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung bản tự khai này./.

*Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp. Trường hợp không làm việc trong cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình hợp đồng kinh tế để chứng minh những công việc đã thực hiện.*

....., ngày.... tháng..... năm ....

**Người khai**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

**51. Thủ tục cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo (thay đổi hệ thống, tổng thành)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp nộp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị kiểm tra của đơn vị thi công cải tạo

+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị thi công cải tạo (có công chứng)

+ Hồ sơ thiết kế cải tạo xe đã được thẩm định

+ Hồ sơ xe cải tạo: Bản sao Đăng ký xe ô tô (có công chứng):

• Đối với xe sang tên chuyển nhượng: bổ sung thêm giấy bán, cho, tặng xe và biên lai thu lệ phí trước bạ (khi đăng ký xe vẫn còn tên chủ cũ).

- Đối với xe tải không thùng, xe đã qua sử dụng, nhập khẩu chưa đăng ký: bổ sung thêm Giấy chứng nhận chất lượng xe cơ giới nhập khẩu, hóa đơn bán hàng (đơn vị nhập khẩu bán cho người sử dụng), biên lai thu lệ phí trước bạ.

- Đối với xe cải tạo thay máy: bổ sung thêm giấy tờ xác nhận nguồn gốc máy sử dụng sau cải tạo hợp lệ.

- + Bản sao các giấy chứng nhận chất lượng của các hệ thống, thiết bị được sử dụng trong quá trình cải tạo (nếu cần) và các giấy tờ pháp lý liên quan đến mục đích cải tạo (trong các trường hợp cần thiết).

- + Biên bản nghiệm thu xuất xưởng (KCS) của đơn vị thi công cải tạo sản phẩm đối với sản phẩm cần nghiệm thu.

b) Số lượng hồ sơ: 01(bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

- + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

- + Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- + Cơ quan phối hợp: Các Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy chứng nhận

- *Lệ phí*:

- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm kỹ thuật, chất lượng và an toàn cấp cho xe cơ giới, xe máy thi công và linh kiện: 50.000 đồng/bộ.

- Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới cải tạo thay đổi hệ thống, tổng thành: 400.000 đồng/mẫu.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Không có

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đã có biển số đăng ký hoặc đã qua sử dụng được phép nhập khẩu, trừ các loại mô tô, xe máy, xe lam và xích lô máy.

\* Không áp dụng đối với việc cải tạo xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

\* Đơn vị thi công cải tạo phải thực hiện theo đúng thiết kế đã được thẩm định, đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và là đơn vị có tư cách pháp nhân, có đăng ký kinh doanh ngành nghề cải tạo xe cơ giới phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

\* Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng.

**52. Thủ tục cấp giấy phép liên vận Việt - Lào đối với phương tiện vận tải phi thương mại là xe cá nhân (đi việc riêng)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào của cá nhân có xác nhận của UBND xã, phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (theo mẫu);

+ Tờ khai đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện (theo mẫu);

+ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (bản photo);

+ Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (bản photo);

+ Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đề nghị cấp phép (bản photo);



+ Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới (bản photo).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (một bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Cá nhân

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép

- *Lệ phí*: Lệ phí Giấy phép vận tải liên vận là 50.000 đồng/lần/phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

\* Đơn đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào

\* Tờ khai đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Danh sách phương tiện đề nghị cấp phép không phải gửi về Cục Đường bộ Việt Nam để thẩm định trước khi Sở Giao thông vận tải cấp giấy phép.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Thông tư số 17/2005/TT-BGTVT ngày 22 tháng 12 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành Nghị định thư 2001 ngày 18 tháng 7 năm 2001 giữa Bộ Giao thông vận tải Việt Nam và Bộ Giao thông vận tải, Bưu điện và Xây dựng Lào thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào;

\* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

\* Công văn số 3146/CĐBVN-VT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc cấp giấy phép liên vận Việt - Lào.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY PHÉP LIÊN VẬN VIỆT - LÀO**

Tên chủ phương tiện:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Đề nghị Cục Đường bộ Việt Nam (hoặc Sở Giao thông vận tải) cấp giấy phép liên vận cho phương tiện vận tải sau:

Biển đăng ký (chữ in):

Nhãn hiệu phương tiện (chữ in):

Tải trọng:

Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới có giá trị đến ngày:

Nơi đến trên lãnh thổ của nước CHDCND Lào:

Cửa khẩu xuất:

Cửa khẩu nhập:

Tuyến đường:

Mục đích chuyến đi: Công vụ

Việc riêng

Kinh doanh vận tải

Mục đích khác

Thời hạn đề nghị cấp phép: Từ ngày

Đến ngày

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị (cá nhân)

Ký tên (đóng dấu nếu có)

**53. Thủ tục cấp giấy phép liên vận Việt - Lào đối với phương tiện vận tải thương mại là phương tiện tham gia vào vận chuyển người và hàng hóa có thu tiền hoặc phương tiện chuyên chở phục vụ hoạt động kinh doanh ngoài kinh doanh vận tải của doanh nghiệp**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào của doanh nghiệp kèm theo danh sách phương tiện vận tải (theo kiểu máy xe, trọng tải và biển đăng ký xe) đăng ký tham gia vận tải quốc tế Việt - Lào (theo mẫu);

+ Tờ khai đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào cho mỗi phương tiện (theo mẫu);

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các đơn vị kinh doanh vận tải (bản photo có công chứng hoặc bản photo kèm theo bản chính để đối chiếu);

+ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (bản photo). Ô tô phải mang biển đăng ký tại địa phương nơi doanh nghiệp vận tải đăng ký kinh doanh;

+ Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (bản photo);

+ Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đề nghị cấp phép (bản photo);

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới (bản photo).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (một bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép

- *Lệ phí*: Lệ phí Giấy phép vận tải liên vận là 50.000 đồng/lần/phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

\* Đơn đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào

\* Tờ khai đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Điều kiện về niên hạn sử dụng của ô tô khách kinh doanh vận tải không hoạt động quá 300 km.

\* Rơ moóc không quy định phải mua bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự.

\* Danh sách phương tiện đề nghị cấp phép không phải gửi về Cục Đường bộ Việt Nam để thẩm định trước khi Sở GTVT cấp giấy phép.

\* Không cấp phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện quá tải quy định của cầu, đường qua lại cửa khẩu La Lay - Sa Muối (Quảng Trị - Savanakhet).

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

\* Nghị định số 110/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô;

\* Thông tư số 17/2005/TT-BGTVT ngày 22 tháng 12 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành Nghị định thư 2001 ngày 18 tháng 7 năm 2001 giữa Bộ Giao thông vận tải Việt Nam và Bộ Giao thông vận tải, Bưu điện và Xây dựng Lào thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào;

\* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 23/2007/QĐ-BTC ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành chế độ bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới;

\* Công văn số 3146/CĐBVN-VT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc cấp giấy phép liên vận Việt - Lào;

\* Công văn số 3768/ĐBVN-VT ngày 11 tháng 9 năm 2008 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc không cấp phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện quá tải quy định của cầu, đường qua lại cửa khẩu La Lay - Sa Muối (Quảng Trị - Savanakhet).



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY PHÉP LIÊN VẬN VIỆT - LÀO**

Tên chủ phương tiện:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Đề nghị Cục Đường bộ Việt Nam (hoặc Sở Giao thông vận tải) cấp giấy phép liên vận cho phương tiện vận tải sau:

Biển đăng ký (chữ in):

Nhãn hiệu phương tiện (chữ in):

Tải trọng:

Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới có giá trị đến ngày:

Nơi đến trên lãnh thổ của nước CHDCND Lào:

Cửa khẩu xuất:

Cửa khẩu nhập:

Tuyến đường:

Mục đích chuyên đi: Công vụ

Việc riêng

Kinh doanh vận tải

Mục đích khác

Thời hạn đề nghị cấp phép: Từ ngày

Đến ngày

....., ngày tháng năm  
Thủ trưởng đơn vị (cá nhân)  
Ký tên (đóng dấu nếu có)



**54. Thủ tục chấp thuận đề nghị của doanh nghiệp ngừng xe khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định nội tỉnh, tuyến vận tải khách cố định liên kê và các tuyến liên tỉnh có cự ly từ 1.000km trở xuống**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

+ Thành phần hồ sơ:

Giấy đề nghị phương tiện ngừng khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định theo mẫu quy định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- Kết quả thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận

- Lệ phí: Không có

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị phương tiện ngừng khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô;

\* Quyết định số 07/2008/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô” ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007, “Quy định về vận tải khách bằng taxi” ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**TÊN DOANH NGHIỆP**  
Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày .... tháng .... năm ....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ PHƯƠNG TIỆN NGỪNG KHAI THÁC  
VẬN TẢI KHÁCH BẰNG Ô TÔ THEO TUYẾN CỐ ĐỊNH**

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp vận tải: .....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....
3. Trụ sở doanh nghiệp: .....
4. Số điện thoại (Fax): .....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do .....  
..... cấp ngày .... tháng.... năm .....
6. Giấy chấp thuận khai thác tuyến số: ...../..... ngày .....tháng .....năm .....  
của .....
7. Tên tuyến: ..... đi..... và ngược lại  
Bến đi: ..... Bến đến: ..... Cự ly vận chuyển: ..... km  
Mã số tuyến: .....
8. Biên số phương tiện xin ngừng: .....
9. Lý do xin ngừng khai thác phương tiện: .....

Doanh nghiệp cam kết những nội dung đề nghị đúng với thực tế.

**Chủ doanh nghiệp**  
(Ký tên đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

(1) Ghi tên cơ quan ra văn bản chấp thuận khai thác tuyến.

**55. Thủ tục thẩm định và chấp thuận doanh nghiệp khai thác các tuyến vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định nội tỉnh, tuyến vận tải khách cố định liên kê và các tuyến liên tỉnh từ 1.000km trở xuống có trong danh mục**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ “Giấy đăng ký khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định” theo mẫu quy định, kèm theo phương án hoạt động theo mẫu có xác nhận của bên xe hai đầu tuyến;

+ Bản photo Đăng ký xe ô tô của những xe trong danh sách đăng ký. Đối với xe đăng ký thuộc sở hữu của xã viên hợp tác xã kèm theo giấy giới thiệu của hợp tác xã, quyết định kết nạp xã viên theo quy định của pháp luật (bản photo có chứng thực),

cam kết kinh tế giữa xã viên và hợp tác xã, trong đó có quy định về quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ quản lý, sử dụng, điều hành của hợp tác xã đối với xe ô tô thuộc sở hữu của xã viên hợp tác xã (bản photocopy có chứng thực);

+ Bản photocopy “Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” của những xe trong danh sách đăng ký;

+ “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” của doanh nghiệp trong đó có loại hình kinh doanh phù hợp (bản photocopy có chứng thực);

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*: Không có.

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản chấp thuận

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

\* Giấy đăng ký khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định

\* Phương án hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Điều kiện về niên hạn sử dụng của ô tô khách kinh doanh vận tải.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Nghị định số 110/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô;

\* Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, ban hành “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô;

---

\* Quyết định số 07/2008/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô” ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007, “Quy định về vận tải khách bằng taxi” ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm ....

**GIẤY ĐĂNG KÝ KHAI THÁC  
VẬN TẢI KHÁCH BẰNG Ô TÔ THEO TUYẾN CỐ ĐỊNH**

Tuyến: Bến đi: .....Bến đến: .....và ngược lại

Kính gửi:.....(1)

1. Tên doanh nghiệp vận tải: .....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....
3. Trụ sở doanh nghiệp: .....
4. Số điện thoại (Fax): .....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do..... cấp ngày ..... tháng..... năm .....
6. Doanh nghiệp đăng ký khai thác vận tải khách trên các tuyến sau:

TT	Tên tuyến	Cự ly tuyến	Hành trình chạy xe			Mã số tuyến	Số chuyến khai thác	Giá vé	Các dịch vụ phục vụ
			Bến đi	Bến đến	Các điểm dừng, đỗ xe dọc đường				
1.									
2.									
...									

7. Số xe đăng ký khai thác tuyến:

TT	Biển số xe	Loại xe	Số ghế	Năm SX	Ghi chú
1					
2					
...					

Doanh nghiệp cam kết những nội dung đã đăng ký đúng với thực tế tại doanh nghiệp.

**Xác nhận của Sở GTVT (GTCC) Sở tại**  
(Nếu là tuyến trên 1.000km)

**Chủ doanh nghiệp**  
(Ký tên đóng dấu)

(1) Ghi tên cơ quan quản lý tuyến

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHƯƠNG ÁN****HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI KHÁCH LIÊN TỈNH BẰNG Ô TÔ**

Tuyến: ..... đi ..... và ngược lại  
 Bến đi: ..... Bến đến: ..... Cự ly vận chuyển: ..... km  
 Cơ quan quản lý tuyến: .....

Sau khi khảo sát thực tế doanh nghiệp xây dựng phương án chạy xe trên tuyến nói trên với những nội dung sau:

**1. Đặc điểm tuyến:**

Tên tuyến: ..... đi ..... và ngược lại

Bến đi: .....

Bến đến: .....

Cự ly vận chuyển: ..... km

Lộ trình: (Theo các quốc lộ, tỉnh lộ . . .):

**2. Biểu đồ chạy xe:**

Số chuyến tài (nốt) trong . . . . ngày, (hoặc tuần, tháng)

a) Tại bến lượt đi: bến xe: .....

Hàng ngày có . . . . . nốt (tài) xuất bến như sau:

+ Tài (nốt) 1 xuất bến lúc . . . . . giờ

+ Tài (nốt) 2 xuất bến lúc . . . . . giờ

.....

b) Tại bến lượt về: bến xe: .....

Hàng ngày có . . . . . nốt (tài) xuất bến như sau:

+ Tài (nốt) 1 xuất bến lúc . . . . . giờ

+ Tài (nốt) 2 xuất bến lúc . . . . . giờ

.....

c) Thời gian thực hiện một hành trình chạy xe khoảng . . . giờ.

d) Tốc độ lữ hành khoảng . . . . km/1h

đ) Thời gian nghỉ dọc đường khoảng từ . . . giờ đến . . . giờ

**3. Các điểm dừng đón, trả khách trên đường:**

a) Lượt đi (Bến đi: ..... Bến đến .....) )

Các chuyến xe sẽ dừng đón trả khách tại các điểm như sau:

(Ghi cụ thể lý trình trên quốc lộ, tỉnh lộ)

- Điểm dừng thứ nhất:

- Điểm dừng thứ 2:

.....

b) Lượt về (Bến đi: ..... Bến đến .....) )

Các chuyến xe sẽ dừng đón trả khách tại các điểm như sau:

(Ghi cụ thể lý trình trên quốc lộ, tỉnh lộ)

- Điểm dừng thứ nhất:

- Điểm dừng thứ 2:

.....



- c) Thời gian xe dừng đón, trả khách từ ..... đến ..... phút/1điểm  
 d) Các điểm nghỉ để khách ăn cơm và giải quyết nhu cầu cá nhân.  
 đ) Các điểm nghỉ phụ để phục vụ nhu cầu của khách và thay lái xe đảm bảo quy định về thời gian làm việc của lái xe quy định tại Điều 60 của Luật Giao thông đường bộ.  
 Nếu tổ chức chuyến xe nâng cao chất lượng thì ghi rõ thời gian và phương án chi tiết hơn (gồm bữa ăn chính .....đ, bữa ăn phụ .....đ)

#### 4. Phương tiện bố trí trên tuyến:

TT	Biển số xe	Tải trọng (ghé)	Mác xe	Năm sản xuất
1				
2				
...				

#### 5. Lái xe và nhân viên phục vụ trên xe.

- a) Số lượng: (căn cứ cự ly tuyến):..... người/1 xe  
 b) Chất lượng: (Phù hợp với các quy định hiện hành)  
 + Nhân viên phục vụ trên xe: (theo quy định):  
 + Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe được trang bị đồng phục, đeo bản tên hay không).....

#### 6. Các dịch vụ phục vụ trên xe.

- a) Dịch vụ chạy xe trên tuyến: .....  
 b) Dịch vụ đổi với chuyến xe cao chất lượng (nếu có): .....

#### 7. Giá vé:

- a) Giá vé.

Giá vé (đ/người)	Đối với các chuyến xe thường	Đối với chuyến xe CLC
<b>Tổng cộng</b>	<b>đồng/người</b>	<b>đồng/người</b>
Trong đó:		
- Giá vé (*)	đồng/người	đồng/người
- Chi phí các bữa ăn chính	đồng/người	đồng/người
- Chi phí các bữa ăn phụ	đồng/người	đồng/người
- Phục vụ khác: khăn, nước . . .	đồng/người	đồng/người

(\*) Giá vé đã bao gồm bảo hiểm khách, phí cầu phà và các dịch vụ bến bãi.

- b) Vé chặng có mấy loại, giá từng chặng: .....

**Chủ doanh nghiệp**

(Ký tên, đóng dấu)

**Xác nhận bến xe nơi đi**

(Ký tên, đóng dấu)

**Xác nhận bến xe nơi đến**

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các trang khác doanh nghiệp đóng  
 dấu giáp lai vào bản phương án.

**LỊCH TRÌNH CHẠY XE**

(Lập cho từng chuyến xe kèm theo phương án chạy xe)

Tuyến: .....đi.....và ngược lại

Bến đi: .....Bến đến: .....Cự ly vận chuyển: .....km

Cơ quan quản lý tuyến: .....

**1. Tài (nốt) 1: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

**2. Tài (nốt) 2: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

**3. Tài (nốt) 3: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

Lượt về ngược lại trên cột nhà hàng nếu là bữa ăn chính ghi chữ "C"; Nếu là bữa ăn phụ ghi chữ "P"

**Chủ doanh nghiệp**  
(Ký tên đóng dấu)

**56. Thủ tục chấp thuận đề nghị doanh nghiệp ngừng khai thác các tuyến vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định nội tỉnh, tuyến vận tải khách cố định liên kê và các tuyến liên tỉnh có cự ly từ 1.000km trở xuống**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

Giấy đề nghị phương tiện ngừng khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định theo mẫu quy định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (một bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Văn bản chấp thuận

- *Lệ phí:* Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Giấy đề nghị ngừng khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

\* Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, ban hành “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô;

\* Quyết định số 07/2008/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô” ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007, “Quy định về vận tải khách bằng taxi” ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày .... tháng .... năm ....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ NGỪNG KHAI THÁC  
VẬN TẢI KHÁCH BẰNG Ô TÔ THEO TUYẾN CỐ ĐỊNH**

Tuyến: ..... đi ..... và ngược lại

Bến đi: ..... Bến đến: ..... Cự ly vận chuyển: ..... km

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp vận tải: .....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....
3. Trụ sở doanh nghiệp: .....
4. Số điện thoại (Fax): .....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do .....  
..... cấp ngày .... tháng.... năm ....
6. Giấy chấp thuận khai thác tuyến số: ...../..... ngày ..... tháng ..... năm .....  
của .....
7. Lý do xin ngừng khai thác tuyến: .....

Doanh nghiệp cam kết những nội dung đề nghị đúng với thực tế.

**Chủ doanh nghiệp***(Ký tên đóng dấu)***Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**57. Thủ tục cấp đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng tạm thời**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức hoặc cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng (theo mẫu quy định);

+ Tờ khai hải quan hoặc hóa đơn tài chính hoặc phiếu xuất xưởng;

(Thời hạn của giấy đăng ký tạm thời là 30 ngày, kể từ ngày cấp).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy đăng ký

- *Lệ phí*: Lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện thi công xe máy chuyên dùng (Cấp giấy đăng ký kèm theo biển số tạm thời): 50.000 đồng/lần/phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng cho các loại xe máy chuyên dùng theo danh mục quy định có tham gia giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (danh mục xe máy chuyên dùng theo Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005)

\* Không áp dụng đối với xe máy chuyên dùng của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng và an ninh.

\* Chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền đến làm Thủ tục cấp đăng ký, biển số phải mang theo Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức) hoặc Chứng minh thư nhân dân và Sổ hộ khẩu (nếu là cá nhân).

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định cấp đăng ký, biển số, kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Danh mục xe máy chuyên dùng phải cấp đăng ký, biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông đường bộ tại phụ lục 1 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

---

\* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

\* Văn bản số 285/PTNL ngày 25 tháng 02 năm 2002 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN SỐ CŨ: (nếu có).....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ, CẤP BIÊN SỐ XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Tên chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Tên đồng chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Loại xe máy chuyên dùng: .....  
 Nhân hiệu (mác, kiểu): ..... Màu sơn: .....  
 Nước sản xuất: ..... Năm sản xuất: .....  
 Số động cơ: ..... Số khung: .....  
 Kích thước bao: (dài x rộng x cao): ..... mm  
 Trọng lượng: ..... kg, công suất: .....

Số động cơ  
(dán trà số)

Số khung  
(dán trà số)

*\*Chỉ dán trà số động cơ, số khung của máy chính.*

Giấy tờ kèm theo hồ sơ gồm có:

+ .....  
 + .....  
 + .....  
 + .....

Tôi xin cam đoan toàn bộ giấy tờ kèm theo hồ sơ khai trên là hợp pháp, nếu sai sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển xe máy chuyên dùng đã khai trên.

- Đăng ký lần đầu:

- Chuyển quyền sở hữu:

- Mất xin cấp lại:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200 ...

Cán bộ làm thủ tục  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ý kiến duyệt của lãnh đạo  
Sở GTVT TP.HCM

Chủ sở hữu  
(Ký tên, đóng dấu nếu là cơ quan)

**58. Thủ tục cấp đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức hoặc cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp nộp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng (theo mẫu quy định)

+ Tờ khai hải quan theo mẫu quy định của Tổng cục Hải quan đối với xe máy chuyên dùng nhập khẩu hoặc phiếu chứng nhận xuất xưởng đối với xe máy chuyên dùng sản xuất, lắp ráp trong nước.

+ Hóa đơn tài chính.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Giấy đăng ký

- *Lệ phí:*

\* Lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện thi công xe máy chuyên dùng (Cấp mới kèm theo biển số): 150.000 đồng/lần/phương tiện.

\* Lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện thi công xe máy chuyên dùng (Đóng lại số khung, số máy): 50.000 đồng/lần/phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

\* Áp dụng cho các loại xe máy chuyên dùng theo danh mục quy định có tham gia giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (danh mục xe máy chuyên dùng theo Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005)

\* Không áp dụng đối với xe máy chuyên dùng của Bộ Quốc Phòng và Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng và an ninh.

\* Chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền đến làm thủ tục cấp đăng ký, biển số phải mang theo Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức) hoặc Chứng minh thư nhân dân và Sổ hộ khẩu (nếu là cá nhân).

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

\* Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định cấp đăng ký, biển số, kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Danh mục xe máy chuyên dùng phải cấp đăng ký, biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông đường bộ tại phụ lục 1 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

\* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

\* Văn bản số 285/PTNL ngày 25 tháng 02 năm 2002 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN SỐ CŨ: (nếu có).....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ, CẤP BIÊN SỐ XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Tên chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Tên đồng chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Loại xe máy chuyên dùng: .....  
 Nhân hiệu (mác, kiểu): ..... Màu sơn: .....  
 Nước sản xuất: ..... Năm sản xuất: .....  
 Số động cơ: ..... Số khung: .....  
 Kích thước bao: (dài x rộng x cao): ..... mm  
 Trọng lượng: ..... kg, công suất: .....

Số động cơ  
(dán trà số)

Số khung  
(dán trà số)

*\* Chỉ dán trà số động cơ, số khung của máy chính.*

Giấy tờ kèm theo hồ sơ gồm có:

+ .....  
 + .....  
 + .....  
 + .....

Tôi xin cam đoan toàn bộ giấy tờ kèm theo hồ sơ khai trên là hợp pháp, nếu sai sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển xe máy chuyên dùng đã khai trên.

- Đăng ký lần đầu:

- Chuyển quyền sở hữu:

- Mất xin cấp lại:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200 ...

Cán bộ làm thủ tục  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ý kiến duyệt của lãnh đạo  
Sở GTVT TP.HCM

Chủ sở hữu  
(Ký tên, đóng dấu nếu là cơ quan)

**59. Thủ tục di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức hoặc cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng (theo mẫu quy định)

+ Hóa đơn tài chính, hoặc hợp đồng mua bán, hoặc giấy chuyển nhượng theo quy định của pháp luật

+ Hồ sơ cấp đăng ký, biển số lần đầu theo quy định

+ Phiếu sang tên, di chuyển theo mẫu quy định

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Phiếu sang tên di chuyển xe máy chuyên dùng (loại khác).

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng cho các loại xe máy chuyên dùng theo danh mục quy định có tham gia giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (danh mục xe máy chuyên dùng theo Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005)

\* Không áp dụng đối với xe máy chuyên dùng của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng và an ninh.

\* Chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền đến làm thủ tục cấp đăng ký, biển số phải mang theo Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức) hoặc Chứng minh thư nhân dân và Sổ hộ khẩu (nếu là cá nhân).

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định cấp đăng ký, biển số, kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Danh mục xe máy chuyên dùng phải

---

cấp đăng ký, biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông đường bộ tại phụ lục 1 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

\* Văn bản số 285/PTNL ngày 25 tháng 02 năm 2002 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN SỐ CŨ: (nếu có).....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ, CẤP BIÊN SỐ XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Tên chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Tên đồng chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Loại xe máy chuyên dùng: .....  
 Nhân hiệu (mác, kiểu): ..... Màu sơn: .....  
 Nước sản xuất: ..... Năm sản xuất: .....  
 Số động cơ: ..... Số khung: .....  
 Kích thước bao: (dài x rộng x cao): ..... mm  
 Trọng lượng: ..... kg, công suất: .....

Số động cơ  
(dán trà số)

Số khung  
(dán trà số)

*\*Chỉ dán trà số động cơ, số khung của máy chính.*

Giấy tờ kèm theo hồ sơ gồm có:

+ .....  
 + .....  
 + .....  
 + .....

Tôi xin cam đoan toàn bộ giấy tờ kèm theo hồ sơ khai trên là hợp pháp, nếu sai sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển xe máy chuyên dùng đã khai trên.

- Đăng ký lần đầu:

- Chuyển quyền sở hữu:

- Mất xin cấp lại:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200 ...

Cán bộ làm thủ tục  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ý kiến duyệt của lãnh đạo  
Sở GTVT TP.HCM

Chủ sở hữu  
(Ký tên, đóng dấu nếu là cơ quan)

**60. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện giao thông đường bộ**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải.

+ Chứng chỉ cũ, trường hợp mất chứng chỉ thì phải có giấy xác nhận của cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương.

+ Bản khai kết quả hành nghề theo chứng chỉ đã được cấp (không vi phạm các quy định tại quy chế và pháp luật có liên quan).

+ Đối với trường hợp đề nghị bổ sung nội dung hành nghề thì phải có thêm bản sao văn bằng chứng chỉ liên quan đến nội dung xin bổ sung.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Chứng chỉ hành nghề

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*: Quyết định số 38/2005/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chế cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**KINH DOANH DỊCH VỤ THIẾT KẾ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

Kính gửi:.....

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi sinh:
4. Quốc tịch:
5. Số chứng minh thư nhân dân, ngày cấp, nơi cấp (số hộ chiếu và giấy tờ hợp lệ theo quy định):
6. Địa chỉ thường trú:
7. Trình độ chuyên môn: .....(Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp)
8. Kinh nghiệm nghề nghiệp:
  - Thời gian đã tham gia thiết kế:
  - Số phương tiện vận tải đã độc lập thiết kế:
  - Số phương tiện vận tải đã tham gia thiết kế:
9. Đã được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải số ....., ngày.....tháng..... năm..... (đối với trường hợp xin cấp lại).  
Đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải với các nội dung thiết kế sau:
  - ...
  - ...

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung ghi trong tờ khai này và cam kết hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải theo đúng chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Người làm đơn**

## **61. Thủ tục cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo (thay đổi tính chất sử dụng)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị kiểm tra của đơn vị thi công cải tạo: 01 bản

+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị thi công cải tạo (có công chứng): 01 bản

+ Hồ sơ thiết kế cải tạo xe đã được thẩm định: 01 bộ

+ Hồ sơ xe cải tạo:

Bản sao Đăng ký xe ô tô (có công chứng) .

- Đối với xe sang tên chuyển nhượng: bổ sung thêm giấy bán, cho, tặng xe và biên lai thu lệ phí trước bạ (khi đăng ký xe vẫn còn tên chủ cũ).

- Đối với xe tải không thùng, xe đã qua sử dụng, nhập khẩu chưa đăng ký: bổ sung thêm Giấy chứng nhận chất lượng xe cơ giới nhập khẩu, hóa đơn bán hàng (đơn vị nhập khẩu bán cho người sử dụng), biên lai thu lệ phí trước bạ.

- Đối với xe cải tạo thay máy: bổ sung thêm giấy tờ xác nhận nguồn gốc máy sử dụng sau cải tạo hợp lệ.

+ Bản sao các giấy chứng nhận chất lượng của các hệ thống, thiết bị được sử dụng trong quá trình cải tạo (nếu cần) và các giấy tờ pháp lý liên quan đến mục đích cải tạo (trong các trường hợp cần thiết).

+ Biên bản nghiệm thu xuất xưởng (KCS) của đơn vị thi công cải tạo sản phẩm đối với sản phẩm cần nghiệm thu.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Các Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy chứng nhận

- *Lệ phí*:

\* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận bảo đảm kỹ thuật, chất lượng và an toàn cấp cho xe cơ giới, xe máy thi công và linh kiện: 50.000 đồng/bộ.

\* Phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới cải tạo thay đổi tính chất sử dụng: 650.000 đồng/mẫu.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Không có

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đã có biển số đăng ký hoặc đã qua sử dụng được phép nhập khẩu, trừ các loại mô tô, xe máy, xe lam và xích lô máy.

\* Không áp dụng đối với việc cải tạo xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

\* Đơn vị thi công cải tạo phải thực hiện theo đúng thiết kế đã được thẩm định, đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và là đơn vị có tư cách pháp nhân, có đăng ký kinh doanh ngành nghề cải tạo xe cơ giới phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng;

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

## **62. Thủ tục thẩm định thiết kế cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp nộp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Tờ trình thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo: 01 bản

+ Văn bản thẩm duyệt thiết kế: 01 bản

+ Bản vẽ, thuyết minh tính toán thiết kế cải tạo xe: 03 bản

+ Hồ sơ xe cải tạo:

\* Bản photo Đăng ký xe ô tô (có chứng sao y) hoặc giấy hẹn nhận đăng ký xe (với xe đăng ký lần đầu, xe sang tên, chuyển vùng).



• Đối với xe sang tên chuyển nhượng: bổ sung thêm giấy bán, cho, tặng xe và biên lai thu lệ phí trước bạ (khi đăng ký xe vẫn còn tên chủ cũ).

• Đối với xe tải không thùng, xe đã qua sử dụng, nhập khẩu chưa đăng ký: bổ sung thêm Giấy chứng nhận chất lượng xe cơ giới nhập khẩu, hóa đơn bán hàng (đơn vị nhập khẩu bán cho người sử dụng), biên lai thu lệ phí trước bạ.

• Đối với xe cải tạo thay máy: bổ sung thêm giấy tờ xác nhận nguồn gốc máy sử dụng sau cải tạo hợp lệ.

\* Bản photo (có chứng sao y) sổ đăng kiểm hoặc giấy chứng nhận chất lượng ô tô nhập khẩu (hoặc phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng đối với những xe sản xuất trong nước) đối với những xe mới đăng ký lần đầu, chưa làm sổ đăng kiểm. Các đơn vị thiết kế phải đảm bảo có tài liệu chứng minh các thông số kỹ thuật của xe trước cải tạo, đời xe cải tạo.

b) Số lượng hồ sơ: 01(bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy chứng nhận

- *Lệ phí*:

\* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo: 50.000 đồng/mẫu.

\* Phí cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo: 200.000 đồng/mẫu.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Tờ trình thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):*

\* Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đã có biển số đăng ký hoặc đã qua sử dụng được phép nhập khẩu, trừ các loại mô tô, xe máy, xe lam và xích lô máy.

\* Không áp dụng đối với việc cải tạo xe cơ giới dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

\* Hồ sơ thiết kế cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trình thẩm định do Đơn vị thiết kế là đơn vị có tư cách pháp nhân, có đăng ký kinh doanh ngành nghề thiết kế xe cơ giới phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành thực hiện.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

\* Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

\* Văn bản số 231/ĐK ngày 23 tháng 3 năm 2005 của Cục Đăng kiểm Việt Nam "Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 về việc cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ";

\* Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải;

\* Quyết định số 101/2008/QĐ-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng.

*(TÊN ĐƠN VỊ THIẾT KẾ)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../

....., ngày .....tháng.....năm.....

## TỜ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XE CƠ GIỚI CẢI TẠO

Kính gửi: Cục Đăng kiểm Việt Nam/ Sở GTVT Tỉnh/Tp.....

- Căn cứ Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc cải tạo phương tiện cơ giới đường bộ.
- Căn cứ Giấy phép kinh doanh số .....do.....cấp ngày.....  
.....trình Cơ quan thẩm định thiết kế thẩm định Hồ sơ thiết kế sau:
- Tên hồ sơ thiết kế:     **(TÊN THIẾT KẾ)**
- Ký hiệu hồ sơ thiết kế:     **(KÝ HIỆU THIẾT KẾ)**

### NỘI DUNG HỒ SƠ THIẾT KẾ CẢI TẠO

#### 1. Xe cơ giới trước cải tạo:

- Các thông số kỹ thuật cơ bản của xe cơ giới: Loại phương tiện; nhãn hiệu; số loại; kích thước bao; trọng lượng bản thân; trọng lượng toàn bộ; trọng tải (hoặc số chỗ ngồi cho phép) động cơ và các thông số kỹ thuật cơ bản của động cơ.

- Các thông số kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật cơ bản của các hệ thống, tổng thành có thay đổi trong quá trình cải tạo.

#### 2. Nội dung cải tạo:

(Nội dung và trình tự thi công cải tạo).

#### 3. Xe cơ giới sau cải tạo:

- Các thông số cơ bản của xe cơ giới: Loại phương tiện; nhãn hiệu; số loại; kích thước bao; trọng lượng bản thân; trọng lượng toàn bộ; trọng tải (hoặc số chỗ ngồi cho phép) động cơ và các thông số kỹ thuật cơ bản của động cơ.

- Các thông số kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật cơ bản của các hệ thống, tổng thành có thay đổi sau khi cải tạo

.....đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam (Sở GTVT/GTCC Tỉnh/TP.....) xem xét thẩm định hồ sơ thiết kế nêu trên.

**Giám đốc**  
(Ký tên, đóng dấu)

**63. Thủ tục cấp giấy phép liên vận Việt - Lào đối với phương tiện vận tải phi thương mại là xe công vụ (gồm: xe của cơ quan, tổ chức đi công tác, xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe cứu hộ, xe thực hiện sứ mệnh nhân đạo)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào (theo mẫu);

+ Tờ khai đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào cho mỗi phương tiện (theo mẫu);

+ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (bản photo);

+ Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (bản photo);

- + Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đề nghị cấp phép (bản photo);
- + Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới (bản photo).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (một bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy phép

- *Lệ phí*: Lệ phí Giấy phép vận tải liên vận là 50.000 đồng/lần/phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ*:

\* Đơn đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào

\* Tờ khai đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Rơ moóc không quy định phải mua bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự.

\* Danh sách phương tiện đề nghị cấp phép không phải gửi về Cục Đường bộ Việt Nam để thẩm định trước khi Sở GTVT cấp giấy phép.

\* Không cấp phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện quá tải quy định của cầu, đường qua lại cửa khẩu La Lay - Sa Muối (Quảng Trị - Savanakhet).

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Thông tư số 17/2005/TT-BGTVT ngày 22 tháng 12 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành Nghị định thư 2001 ngày 18 tháng 7 năm 2001 giữa Bộ Giao thông vận tải Việt Nam và Bộ Giao thông vận tải, Bưu điện và Xây dựng Lào thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

\* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

\* Quyết định số 23/2007/QĐ-BTC ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành chế độ bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.

\* Công văn số 3146/CĐBVN-VT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc cấp giấy phép liên vận Việt - Lào.

\* Công văn số 3768/ĐBVN-VT ngày 11 tháng 9 năm 2008 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc không cấp phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện quá tải quy định của cầu, đường qua lại cửa khẩu La Lay - Sa Muối (Quảng Trị - Savanakhet).

TÊN ĐƠN VỊ  
Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP GIẤY PHÉP LIÊN VẬN VIỆT - LÀO**

Kính gửi:

1. Tên đơn vị (hoặc cá nhân) đề nghị cấp phép:
  2. Địa chỉ:
  3. Số điện thoại:
  4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư số:
- Ngày cấp:                                  Cơ quan cấp:

5. Mục đích đề nghị cấp giấy phép cho phương tiện vận tải:

Công vụ

Việc riêng

Kinh doanh vận tải

Mục đích khác

6. Đề nghị cấp giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện vận tải theo danh sách sau:

Số TT	Biển đăng ký	Nhãn hiệu phương tiện	Trọng tải (số ghế, tấn)	Thời hạn đề nghị cấp phép
1	2	3	4	5
1				
2				
3				
.....				

7. Ghi chú khác:

*Xác nhận của UBND xã, phường nếu là phương tiện cá nhân*

....., ngày tháng năm  
Thủ trưởng đơn vị hoặc cá nhân  
đề nghị cấp phép  
Ký tên (đóng dấu nếu có)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY PHÉP LIÊN VẬN VIỆT - LÀO**

Tên chủ phương tiện:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Đề nghị Cục Đường bộ Việt Nam (hoặc Sở Giao thông vận tải) cấp giấy phép liên vận cho phương tiện vận tải sau:

Biên đăng ký (chữ in):

Nhãn hiệu phương tiện (chữ in):

Tải trọng:

Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới có giá trị đến ngày:

Nơi đến trên lãnh thổ của nước CHDCND Lào:

Cửa khẩu xuất:

Cửa khẩu nhập:

Tuyến đường:

Mục đích chuyến đi:

Công vụ

Việc riêng

Kinh doanh vận tải

Mục đích khác

Thời hạn đề nghị cấp phép: Từ ngày

Đến ngày

....., ngày tháng năm  
Thủ trưởng đơn vị (cá nhân)  
Ký tên (đóng dấu nếu có)



**64. Thủ tục công bố tuyển vận tải khách cố định nội tỉnh, tuyển vận tải khách cố định liền kề sau thời gian khai thác thử**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

Giấy đề nghị công bố tuyển vận tải khách cố định bằng xe ô tô sau thời gian khai thác thử, có xác nhận của bến xe hai đầu tuyến.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (một bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản chấp thuận

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Giấy đề nghị công bố tuyến vận tải khách cố định bằng xe ô tô sau thời gian khai thác thử

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Không có

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô;

\* Quyết định số 07/2008/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô” ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007, “Quy định về vận tải khách bằng taxi” ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày .... tháng .... năm ....

**ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ TUYỂN VẬN TẢI KHÁCH CỐ ĐỊNH  
BẰNG XE Ô TÔ SAU THỜI GIAN KHAI THÁC THỬ**Tuyến: ..... đi ..... và ngược lại  
Bến đi: ..... Bến đến: ..... Cự ly vận chuyển: ..... km

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp vận tải.....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
3. Trụ sở doanh nghiệp:.....
4. Số điện thoại (Fax):.....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do..... cấp ngày .. tháng.... năm
6. Giấy chấp thuận chạy thử số: ...../..... ngày .... tháng .... năm .... của.....(1)
7. Sau thời gian khai thác thử, Doanh nghiệp đề nghị .....(1) công bố:

Tuyến:..... đi ..... và ngược lại  
 Bến đi: Bến xe.....(thuộc tỉnh:.....)  
 Bến đến: Bến xe.....(thuộc tỉnh:.....)  
 Cự ly vận chuyển: ..... km

8. Số xe đăng ký chính thức khai thác tuyến:

TT	Biển số xe	Loại xe	Số ghế	Năm SX	Ghi chú
1					
2					
...					

Doanh nghiệp cam kết những nội dung đã đăng ký đúng với thực tế sau thời gian chạy thử.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**Chủ doanh nghiệp***(Ký tên, đóng dấu)***XÁC NHẬN KẾT QUẢ CHẠY THỬ****Bến xe nơi đi****Bến xe nơi đến**

Ghi chú: Văn bản này được gửi đến cơ quan chấp thuận mở tuyến và Sở GTVT nơi đi.

**65. Thủ tục thẩm định và chấp thuận đề nghị doanh nghiệp bổ sung xe khai**

**thác tuyến vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định nội tỉnh, tuyến vận tải khách cố định liên kê và các tuyến liên tỉnh có cự ly từ 1.000km trở xuống đã được chấp thuận**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ “Giấy đăng ký bổ sung xe khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định” theo mẫu quy định, kèm theo phương án hoạt động theo mẫu có xác nhận của bên xe hai đầu tuyến;

+ Bản photo Đăng ký xe ô tô của những xe trong danh sách đăng ký. Đối với xe đăng ký thuộc sở hữu của xã viên hợp tác xã kèm theo giấy giới thiệu của hợp tác xã, quyết định kết nạp xã viên theo quy định của pháp luật (bản photo có chứng thực),

cam kết kinh tế giữa xã viên và hợp tác xã, trong đó có quy định về quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ quản lý, sử dụng, điều hành của hợp tác xã đối với xe ô tô thuộc sở hữu của xã viên hợp tác xã (bản photo có chứng thực);

+ Bản photo “Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” của những xe trong danh sách đăng ký;

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (một bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản chấp thuận

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

\* Giấy đăng ký bổ sung xe khai thác vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định

\* Phương án hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Điều kiện về niên hạn sử dụng của ô tô khách kinh doanh vận tải.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Nghị định số 110/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô;

\* Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, ban hành “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô;

**TÊN DOANH NGHIỆP (2)**

Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày .... tháng .... năm ....

**GIẤY ĐĂNG KÝ BỔ SUNG XE KHAI THÁC  
VẬN TẢI KHÁCH BẰNG Ô TÔ THEO TUYẾN CỐ ĐỊNH**

Tuyến: ..... đi ..... và ngược lại

Bến đi: ..... Bến đến: ..... Cự ly vận chuyển: .....km

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp vận tải: .....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....
3. Trụ sở doanh nghiệp: .....
4. Số điện thoại (Fax): .....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....do .....  
.....cấp ngày .... tháng... năm .....
6. Công văn chấp thuận khai thác tuyến số: ...../.....ngày .....tháng ....năm của.....  
..... (1)

7. Doanh nghiệp đăng ký bổ sung xe khai thác vận tải khách trên tuyến như sau:

TT	Biển số xe	Loại xe	Số ghế	Năm SX	Ghi chú
1					
2					
...					

8. Lý do đăng ký bổ sung xe: (do lưu lượng khách đi lại trên tuyến tăng, doanh nghiệp khai thác tuyến có hiệu quả....)

Doanh nghiệp cam kết những nội dung đã đăng ký đúng với thực tế tại doanh nghiệp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**Chủ doanh nghiệp**

(Ký tên, đóng dấu)

(1) Ghi tên cơ quan quản lý tuyến

(2) Tên doanh nghiệp

**TÊN DOANH NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHƯƠNG ÁN****HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI KHÁCH LIÊN TỈNH BẰNG Ô TÔ**

Tuyến: .....đi.....và ngược lại

Bến đi: .....Bến đến: .....Cự ly vận chuyển: .....km

Cơ quan quản lý tuyến: .....

Sau khi khảo sát thực tế doanh nghiệp xây dựng phương án chạy xe trên tuyến nói trên với những nội dung sau:

**1. Đặc điểm tuyến:**

Tên tuyến: .....đi.....và ngược lại

Bến đi:.....

Bến đến:.....

Cự ly vận chuyển:.....km

Lộ trình: (Theo các quốc lộ, tỉnh lộ . . .):

**2. Biểu đồ chạy xe:**

Số chuyến tài (nốt) trong . . . . ngày, (hoặc tuần, tháng)

a) Tại bến lượt đi: bến xe: .....

Hàng ngày có . . . . . nốt (tài) xuất bến như sau:

+ Tài (nốt) 1 xuất bến lúc . . . . . giờ

+ Tài (nốt) 2 xuất bến lúc . . . . . giờ

. . . . .

b) Tại bến lượt về: bến xe: .....

Hàng ngày có . . . . . nốt (tài) xuất bến như sau:

+ Tài (nốt) 1 xuất bến lúc . . . . . giờ

+ Tài (nốt) 2 xuất bến lúc . . . . . giờ

. . . . .

c) Thời gian thực hiện một hành trình chạy xe khoảng . . . giờ.

d) Tốc độ lữ hành khoảng . . . . km/1h

đ) Thời gian nghỉ dọc đường khoảng từ . . . giờ đến . . . giờ

**3. Các điểm dừng đón, trả khách trên đường:**

a) Lượt đi (Bến đi: ..... Bến đến .....) )

Các chuyến xe sẽ dừng đón trả khách tại các điểm như sau:

(Ghi cụ thể lý trình trên quốc lộ, tỉnh lộ)

- Điểm dừng thứ nhất:

- Điểm dừng thứ 2:

. . . . .

b) Lượt về (Bến đi: ..... Bến đến .....) )

Các chuyến xe sẽ dừng đón trả khách tại các điểm như sau:

(Ghi cụ thể lý trình trên quốc lộ, tỉnh lộ)

- Điểm dừng thứ nhất:

- Điểm dừng thứ 2:

. . . . .

- c) Thời gian xe dừng đón, trả khách từ ..... đến ..... phút/1điểm  
 d) Các điểm nghỉ để khách ăn cơm và giải quyết nhu cầu cá nhân.  
 đ) Các điểm nghỉ phụ để phục vụ nhu cầu của khách và thay lái xe đảm bảo quy định về thời gian làm việc của lái xe quy định tại Điều 60 của Luật Giao thông đường bộ.  
 Nếu tổ chức chuyến xe nâng cao chất lượng thì ghi rõ thời gian và phương án chi tiết hơn (gồm bữa ăn chính .....đ, bữa ăn phụ .....đ)

#### 4. Phương tiện bố trí trên tuyến:

TT	Biển số xe	Tải trọng (ghé)	Mác xe	Năm sản xuất
1				
2				
...				

#### 5. Lái xe và nhân viên phục vụ trên xe.

- a) Số lượng: (căn cứ cự ly tuyến):..... người/1 xe  
 b) Chất lượng: (Phù hợp với các quy định hiện hành)  
 + Nhân viên phục vụ trên xe: (theo quy định):  
 + Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe được trang bị đồng phục, đeo bản tên hay không).....

#### 6. Các dịch vụ phục vụ trên xe.

- a) Dịch vụ chạy xe trên tuyến: .....  
 b) Dịch vụ đối với chuyến xe cao chất lượng (nếu có): .....

#### 7. Giá vé:

- a) Giá vé.

Giá vé (đ/người)	Đối với các chuyến xe thường	Đối với chuyến xe CLC
<b>Tổng cộng</b>	<b>đồng/người</b>	<b>đồng/người</b>
Trong đó:		
- Giá vé (*)	đồng/người	đồng/người
- Chi phí các bữa ăn chính	đồng/người	đồng/người
- Chi phí các bữa ăn phụ	đồng/người	đồng/người
- Phục vụ khác: khăn, nước...	đồng/người	đồng/người

(\*) Giá vé đã bao gồm bảo hiểm khách, phí cầu phà và các dịch vụ bến bãi.

- b) Vé chặng có mấy loại, giá từng chặng: .....

**Chủ doanh nghiệp**

(Ký tên, đóng dấu)

**Xác nhận bến xe nơi đi**

(Ký tên, đóng dấu)

**Xác nhận bến xe nơi đến**

(Ký tên, đóng dấu)

#### Ghi chú:

Các trang khác doanh nghiệp đóng dấu giáp lai vào bản phương án.



**LỊCH TRÌNH CHẠY XE**

(Lập cho từng chuyến xe kèm theo phương án chạy xe)

Tuyến: .....đi.....và ngược lại  
 Bến đi: .....Bến đến: .....Cự ly vận chuyển: .....km  
 Cơ quan quản lý tuyến: .....

**1. Tài (nốt) 1: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

**2. Tài (nốt) 2: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

**3. Tài (nốt) 3: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

Lượt về ngược lại trên cột nhà hàng nếu là bữa ăn chính ghi chữ "C"; Nếu là bữa ăn phụ ghi chữ "P"

**Chủ doanh nghiệp**  
(Ký tên đóng dấu)

**vận tải khách cố định nội tỉnh, cố định liền kề chưa có trong danh mục tuyến**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ “Giấy đăng ký khai thác thử vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định” theo mẫu quy định, kèm theo phương án hoạt động theo mẫu có xác nhận của bến xe hai đầu tuyến;

+ Bản photo Đăng ký xe ô tô của những xe trong danh sách đăng ký. Đối với xe đăng ký thuộc sở hữu của xã viên hợp tác xã kèm theo giấy giới thiệu của hợp tác xã, quyết định kết nạp xã viên theo quy định của pháp luật (bản photo có chứng thực), cam kết kinh tế giữa xã viên và hợp tác xã, trong đó có quy định về quyền, trách

nhiệm và nghĩa vụ quản lý, sử dụng, điều hành của hợp tác xã đối với xe ô tô thuộc sở hữu của xã viên hợp tác xã (bản photo có chứng thực);

+ Bản photo “Sổ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” của những xe trong danh sách đăng ký;

+ "Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh" của doanh nghiệp trong đó có loại hình kinh doanh phù hợp (bản photo có chứng thực);

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bộ)

- *Thời hạn giải quyết*: 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thành: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Văn bản chấp thuận

- *Lệ phí*: Không có

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

\* Giấy đăng ký khai thác thử vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định

\* Phương án hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: Điều kiện về niên hạn sử dụng của ô tô khách kinh doanh vận tải.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Nghị định số 110/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô

\* Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, ban hành “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô.

---

\* Quyết định số 07/2008/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng và vận tải khách du lịch bằng ô tô” ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007, “Quy định về vận tải khách bằng taxi” ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: ...../.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm ....

**ĐĂNG KÝ KHAI THÁC THỬ  
VẬN TẢI KHÁCH BẰNG XE Ô TÔ THEO TUYẾN CỐ ĐỊNH**

Tuyến: .....đi.....và ngược lại

Bến đi: .....Bến đến: ..... Cự ly vận chuyển: .....km

Kính gửi:.....(1)

1. Tên doanh nghiệp vận tải: .....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....
3. Trụ sở doanh nghiệp: .....
4. Số điện thoại (Fax): .....
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do..... cấp ngày ... tháng.... năm .....
6. Doanh nghiệp đăng ký khai thác tuyến đã được Cục Đường bộ Việt Nam công bố chạy thử (tại văn bản chấp thuận khai thác thử số ...../ĐBVN-VT ngày...../...../.....) như sau:
  - Tên tuyến: .....đi.....và ngược lại
  - Bến đi: Bến xe.....(thuộc tỉnh:.....)
  - Bến đến: Bến xe.....(thuộc tỉnh:.....)
  - Cự ly vận chuyển: .....km
  - Các điểm dừng xe đón trả khách dọc đường:
  - Số chuyến đăng ký khai thác thử: ..... /ngày (tuần/tháng).
  - Giá vé: ..... đ
  - Các dịch vụ phục vụ: .....
  - Danh sách xe đăng ký chạy thử: Gồm .....chiếc, cụ thể như sau:

TT	Biển số xe	Loại xe	Số ghế	Năm SX	Ghi chú
1					
2					
...					

7. Thời gian dự định chạy thử:.....tháng (tối đa là 6 tháng)

Doanh nghiệp cam kết những nội dung đã đăng ký đúng thực tế đã khảo sát.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**Chủ doanh nghiệp***(Ký tên đóng dấu)***XÁC NHẬN CỦA SỞ GTVT NƠI ĐI**

Ghi chú: Văn bản này được gửi đến cơ quan chấp thuận mở tuyến và Sở GTVT nơi đi.

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHƯƠNG ÁN****HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI KHÁCH LIÊN TỈNH BẰNG Ô TÔ**

Tuyến: ..... đi ..... và ngược lại  
 Bến đi: ..... Bến đến: ..... Cự ly vận chuyển: ..... km  
 Cơ quan quản lý tuyến: .....

Sau khi khảo sát thực tế doanh nghiệp xây dựng phương án chạy xe trên tuyến nói trên với những nội dung sau:

**1. Đặc điểm tuyến:**

Tên tuyến: ..... đi ..... và ngược lại

Bến đi: .....

Bến đến: .....

Cự ly vận chuyển: ..... km

Lộ trình: (Theo các quốc lộ, tỉnh lộ ...):

**2. Biểu đồ chạy xe:**

Số chuyến tải (nốt) trong .... ngày, (hoặc tuần, tháng)

a) Tại bến lượt đi: bên xe: .....

Hàng ngày có ..... nốt (tài) xuất bến như sau:

+ Tài (nốt) 1 xuất bến lúc ..... giờ

+ Tài (nốt) 2 xuất bến lúc ..... giờ

.....

b) Tại bến lượt về: bên xe: .....

Hàng ngày có ..... nốt (tài) xuất bến như sau:

+ Tài (nốt) 1 xuất bến lúc ..... giờ

+ Tài (nốt) 2 xuất bến lúc ..... giờ

.....

c) Thời gian thực hiện một hành trình chạy xe khoảng ... giờ.

d) Tốc độ lữ hành khoảng .... km/1h

đ) Thời gian nghỉ dọc đường khoảng từ ... giờ đến ... giờ

**3. Các điểm dừng đón, trả khách trên đường:**

a) Lượt đi (Bến đi: ..... Bến đến .....) )

Các chuyến xe sẽ dừng đón trả khách tại các điểm như sau:

(Ghi cụ thể lý trình trên quốc lộ, tỉnh lộ)

- Điểm dừng thứ nhất:

- Điểm dừng thứ 2:

.....

b) Lượt về (Bến đi: ..... Bến đến .....) )

Các chuyến xe sẽ dừng đón trả khách tại các điểm như sau:

(Ghi cụ thể lý trình trên quốc lộ, tỉnh lộ)

- Điểm dừng thứ nhất:

- Điểm dừng thứ 2:

.....

- c) Thời gian xe dừng đón, trả khách từ ..... đến ..... phút/1điểm  
 d) Các điểm nghỉ để khách ăn cơm và giải quyết nhu cầu cá nhân.  
 đ) Các điểm nghỉ phụ để phục vụ nhu cầu của khách và thay lái xe đảm bảo quy định về thời gian làm việc của lái xe quy định tại Điều 60 của Luật Giao thông đường bộ.  
 Nếu tổ chức chuyến xe nâng cao chất lượng thì ghi rõ thời gian và phương án chi tiết hơn (gồm bữa ăn chính .....đ, bữa ăn phụ .....đ)

#### 4. Phương tiện bố trí trên tuyến:

TT	Biển số xe	Tải trọng (ghé)	Mác xe	Năm sản xuất
1				
2				
...				

#### 5. Lái xe và nhân viên phục vụ trên xe.

- a) Số lượng: (căn cứ cự ly tuyến):..... người/1 xe  
 b) Chất lượng: (Phù hợp với các quy định hiện hành)  
 + Nhân viên phục vụ trên xe: (theo quy định):  
 + Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe được trang bị đồng phục, đeo bản tên hay không).....

#### 6. Các dịch vụ phục vụ trên xe.

- a) Dịch vụ chạy xe trên tuyến: .....  
 b) Dịch vụ đổi với chuyến xe cao chất lượng (nếu có): .....

#### 7. Giá vé:

- a) Giá vé.

Giá vé (đ/người)	Đối với các chuyến xe thường	Đối với chuyến xe CLC
<b>Tổng cộng</b>	<b>đồng/người</b>	<b>đồng/người</b>
Trong đó:		
- Giá vé (*)	đồng/người	đồng/người
- Chi phí các bữa ăn chính	đồng/người	đồng/người
- Chi phí các bữa ăn phụ	đồng/người	đồng/người
- Phục vụ khác: khăn, nước...	đồng/người	đồng/người

(\*) Giá vé đã bao gồm bảo hiểm khách, phí cầu phà và các dịch vụ bến bãi.

- b) Vé chặng có mấy loại, giá từng chặng: .....

**Chủ doanh nghiệp**

(Ký tên, đóng dấu)

**Xác nhận bến xe nơi đi**

(Ký tên, đóng dấu)

**Xác nhận bến xe nơi đến**

(Ký tên, đóng dấu)

#### Ghi chú:

Các trang khác doanh nghiệp đóng dấu giáp lai vào bản phương án.

**LỊCH TRÌNH CHẠY XE**

(Lập cho từng chuyến xe kèm theo phương án chạy xe)

Tuyến: .....đi.....và ngược lại  
 Bến đi: .....Bến đến: .....Cự ly vận chuyển: .....km  
 Cơ quan quản lý tuyến: .....

**1. Tài (nốt) 1: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

**2. Tài (nốt) 2: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

**3. Tài (nốt) 3: Giờ xuất bến:**

TT lần nghỉ	Tên nhà hàng	Họ tên chủ quán	Điện thoại	Lý trình	Thuộc địa danh	Thời gian (lúc mấy giờ)
1.						
2.						
...						

Lượt về ngược lại trên cột nhà hàng nếu là bữa ăn chính ghi chữ "C"; Nếu là bữa ăn phụ ghi chữ "P"

**Chủ doanh nghiệp**  
(Ký tên, đóng dấu)



**67. Thủ tục cấp lại đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị hỏng, bị mất**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức hoặc cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng (theo mẫu quy định).

+ Bản cam kết của chủ sở hữu xe máy chuyên dùng, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung liên quan đến quyền sở hữu (theo mẫu quy định).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan phối hợp: Không có

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy đăng ký

- *Lệ phí*:

\* Lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện thi công xe máy chuyên dùng (Cấp lại hoặc đổi giấy đăng ký kèm theo biển số): 150.000 đồng/lần/phương tiện.

\* Lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện thi công xe máy chuyên dùng (Cấp lại hoặc đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số): 30.000 đồng/lần/phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

\* Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.

\* Bản cam kết của chủ sở hữu xe máy chuyên dùng .

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng cho các loại xe máy chuyên dùng theo danh mục quy định có tham gia giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (danh mục xe máy chuyên dùng theo Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005).

\* Không áp dụng đối với xe máy chuyên dùng của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng và an ninh.

\* Chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền đến làm thủ tục cấp đăng ký, biển số phải mang theo Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức) hoặc Chứng minh thư nhân dân và sổ hộ khẩu (nếu là cá nhân).

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định cấp đăng ký, biển số, kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ.

\* Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Danh mục xe máy chuyên dùng phải cấp đăng ký, biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông đường bộ tại phụ lục 1 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

\* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

\* Văn bản số 285/PTNL ngày 25 tháng 02 năm 2002 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN SỐ CŨ: (nếu có).....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ, CẤP BIÊN SỐ XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Tên chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Tên đồng chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Loại xe máy chuyên dùng: .....  
 Nhân hiệu (mác, kiểu): ..... Màu sơn: .....  
 Nước sản xuất: ..... Năm sản xuất: .....  
 Số động cơ: ..... Số khung: .....  
 Kích thước bao: (dài x rộng x cao): ..... mm  
 Trọng lượng: ..... kg, công suất: .....

Số động cơ  
(dán trà số)

Số khung  
(dán trà số)

*\*Chỉ dán trà số động cơ, số khung của máy chính.*

Giấy tờ kèm theo hồ sơ gồm có:

+ .....  
 + .....  
 + .....  
 + .....

Tôi xin cam đoan toàn bộ giấy tờ kèm theo hồ sơ khai trên là hợp pháp, nếu sai sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển xe máy chuyên dùng đã khai trên.

- Đăng ký lần đầu:

- Chuyển quyền sở hữu:

- Mất xin cấp lại:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200 ...

Cán bộ làm thủ tục  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ý kiến duyệt của lãnh đạo  
Sở GTVT TP.HCM

Chủ sở hữu  
(Ký tên, đóng dấu nếu là cơ quan)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**  
**CỦA CHỦ SỞ HỮU XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Tên chủ sở hữu: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện có chiếc xe máy chuyên dùng đăng ký tên: .....

Nhãn hiệu (mác, kiểu): .....Màu sơn: .....

Nước sản xuất: .....Năm sản xuất: .....

Số động cơ: .....Số khung: .....

Trọng lượng: .....kg, công suất: .....

Chiếc xe máy chuyên dùng này đã bị: .....

Lý do: .....

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Xin cam đoan các thông tin khai báo trên là hoàn toàn sự thật, nếu có sai lệch xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị cơ quan cấp đăng ký, biên số xét làm Thủ tục cấp đăng ký, biên số cho chiếc xe máy chuyên dùng này.

*Ngày tháng năm*

**Người cam đoan**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**68. Thủ tục cấp đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng chuyển quyền sở hữu**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức hoặc cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng (theo mẫu quy định).

+ Hóa đơn tài chính, hoặc hợp đồng mua bán, hoặc giấy chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ .

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính*: Giấy đăng ký

- *Lệ phí*: Lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện thi công xe máy chuyên dùng (Cấp lại hoặc đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số): 30.000 đồng/lần/phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

\* Áp dụng cho các loại xe máy chuyên dùng theo danh mục quy định có tham gia giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (danh mục xe máy chuyên dùng theo Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005)

\* Không áp dụng đối với xe máy chuyên dùng của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng và an ninh.

\* Chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền đến làm thủ tục cấp đăng ký, biển số phải mang theo Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức) hoặc Chứng minh thư nhân dân và sổ hộ khẩu (nếu là cá nhân).

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

\* Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định cấp đăng ký, biển số, kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ.

\* Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Danh mục xe máy chuyên dùng phải cấp đăng ký, biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông đường bộ tại phụ lục 1 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

---

\* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

\* Văn bản số 285/PTNL ngày 25 tháng 02 năm 2002 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN SỐ CŨ: (nếu có).....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ, CẤP BIÊN SỐ XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Tên chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Tên đồng chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Loại xe máy chuyên dùng: .....  
 Nhân hiệu (mác, kiểu): ..... Màu sơn: .....  
 Nước sản xuất: ..... Năm sản xuất: .....  
 Số động cơ: ..... Số khung: .....  
 Kích thước bao: (dài x rộng x cao): ..... mm  
 Trọng lượng: ..... kg, công suất: .....

Số động cơ  
(dán trà số)

Số khung  
(dán trà số)

*\*Chỉ dán trà số động cơ, số khung của máy chính.*

Giấy tờ kèm theo hồ sơ gồm có:

+ .....  
 + .....  
 + .....  
 + .....

Tôi xin cam đoan toàn bộ giấy tờ kèm theo hồ sơ khai trên là hợp pháp, nếu sai sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển xe máy chuyên dùng đã khai trên.

- Đăng ký lần đầu:

- Chuyển quyền sở hữu:

- Mất xin cấp lại:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200 ...

Cán bộ làm thủ tục  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ý kiến duyệt của lãnh đạo  
Sở GTVT TP.HCM

Chủ sở hữu  
(Ký tên, đóng dấu nếu là cơ quan)

**69. Thủ tục cấp đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng (đang sử dụng không có hồ sơ gốc hoặc hồ sơ gốc không đủ)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1).

Thời gian nhận hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30;

+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Tổ chức hoặc cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần).

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ:

+ Tờ khai đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng (theo mẫu quy định)

+ Bản cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung liên quan đến quyền sở hữu xe máy chuyên dùng của chủ sở hữu (theo mẫu quy định)

+ Bản photocopy chứng chỉ kiểm định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức và cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp: Không có.

- *Kết quả thủ tục hành chính:* Giấy đăng ký

- *Lệ phí:*

\* Lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện thi công xe máy chuyên dùng (Cấp mới kèm theo biển số): 150.000 đồng/lần/phương tiện.

\* Lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện thi công xe máy chuyên dùng (Đóng lại số khung, số máy): 50.000 đồng/lần/phương tiện.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

\* Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng

\* Bản cam kết của chủ sở hữu xe máy chuyên dùng

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

\* Áp dụng cho các loại xe máy chuyên dùng theo danh mục quy định có tham gia giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (danh mục xe máy chuyên dùng theo Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005).

\* Không áp dụng đối với xe máy chuyên dùng của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng và an ninh.

\* Chủ sở hữu hoặc người được ủy quyền đến làm thủ tục cấp đăng ký, biển số phải mang theo Giấy giới thiệu (nếu là cơ quan, tổ chức) hoặc Chứng minh thư nhân dân và sổ hộ khẩu (nếu là cá nhân).

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

\* Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ

trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định cấp đăng ký, biển số, kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ.

\* Quyết định số 14/2005/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Danh mục xe máy chuyên dùng phải cấp đăng ký, biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông đường bộ tại phụ lục 1 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

\* Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

\* Văn bản số 285/PTNL ngày 25 tháng 02 năm 2002 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 4381/2001/QĐ-BGTVT.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN SỐ CŨ: (nếu có).....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ, CẤP BIÊN SỐ XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Tên chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Tên đồng chủ sở hữu: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Loại xe máy chuyên dùng: .....  
 Nhân hiệu (mác, kiểu): ..... Màu sơn: .....  
 Nước sản xuất: ..... Năm sản xuất: .....  
 Số động cơ: ..... Số khung: .....  
 Kích thước bao: (dài x rộng x cao): ..... mm  
 Trọng lượng: ..... kg, công suất: .....

Số động cơ  
(dán trà số)

Số khung  
(dán trà số)

*\*Chỉ dán trà số động cơ, số khung của máy chính.*

Giấy tờ kèm theo hồ sơ gồm có:

+ .....  
 + .....  
 + .....  
 + .....

Tôi xin cam đoan toàn bộ giấy tờ kèm theo hồ sơ khai trên là hợp pháp, nếu sai sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển xe máy chuyên dùng đã khai trên.

- Đăng ký lần đầu:

- Chuyển quyền sở hữu:

- Mất xin cấp lại:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200 ...

Cán bộ làm thủ tục  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ý kiến duyệt của lãnh đạo  
Sở GTVT TP.HCM

Chủ sở hữu  
(Ký tên, đóng dấu nếu là cơ quan)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**  
**CỦA CHỦ SỞ HỮU XE MÁY CHUYÊN DÙNG**

Tên chủ sở hữu: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện có chiếc xe máy chuyên dùng đăng ký tên: .....

Nhãn hiệu (mác, kiểu): .....Màu sơn: .....

Nước sản xuất: .....Năm sản xuất: .....

Số động cơ: .....Số khung: .....

Trọng lượng: .....kg, công suất: .....

Chiếc xe máy chuyên dùng này đã bị: .....

Lý do: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xin cam đoan các thông tin khai báo trên là hoàn toàn sự thật, nếu có sai lệch xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị cơ quan cấp đăng ký, biển số xét làm thủ tục cấp đăng ký, biển số cho chiếc xe máy chuyên dùng này.

*Ngày tháng năm*  
**Người cam đoan**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**70. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương (Cấp phép thi công các công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương trên địa bàn Khu Quản lý giao thông đô thị số 1 quản lý gồm các quận: 1, 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Tân Bình, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Tân Phú, Bình Tân, Gò Vấp)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Các tổ chức, cá nhân xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chuẩn bị các thủ tục hồ sơ theo yêu cầu dưới đây.

\* Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Khu Quản lý giao thông đô thị số 1 thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 152 đường Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh.

- Nếu người nộp hồ sơ là cá nhân thì phải xuất trình giấy Chứng minh nhân dân (Bản chính). Đối với đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khu Quản lý giao thông đô thị số 1 có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương theo địa bàn được phân công quản lý và kiểm tra thủ tục hồ sơ:

+ Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 1 có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 1 hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

\* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 1 để nhận kết quả giải quyết.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp phép thi công (theo mẫu) của tổ chức, cá nhân có nhu cầu thi công để lắp đặt công trình ngầm.

+ Các bản vẽ mô tả, thể hiện mặt bằng (tỷ lệ 1/200 - 1/500), vị trí đào, vị trí lắp đặt, mặt cắt, kích thước đào, kết cấu tái lập, sơ đồ hệ đấu nối hệ thống và điểm đấu nối kỹ thuật.

+ Các phương án thi công, biện pháp và tiến độ thi công văn bản đã được thống nhất giữa chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị liên quan khác (chỉ nộp các bản vẽ, phương án, hồ sơ liên quan đến phân đoạn xin cấp phép thi công).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức và cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Khu Quản lý giao thông đô thị số 1 - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy phép

- Lệ phí: không có

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản (Đơn) đề nghị cấp phép thi công (Phụ lục 1) theo Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:



\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

\* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

\* Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2002;

\* Quyết định số 47/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002, có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2005;

\* Quyết định số 60/2004/QĐ-UB ngày 17 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 17 tháng 3 năm 2004;

\* Công văn số 161/CĐBVN-GT ngày 13 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường bộ Việt Nam về thực hiện Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

\* Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2008 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2008.

**BIỂU MẪU 1**  
**CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG**

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ  
CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200...

Về việc trình hồ sơ đề nghị cấp  
phép thi công công trình ...

**Kính gửi: Sở Giao thông vận tải**

Căn cứ ...

Căn cứ ...

Đề nghị Sở Giao thông vận tải cấp phép để thi công công trình \_\_\_\_\_ với khối lượng như sau:

STT	TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)		CHIỀU RỘNG (m)	GHI CHÚ
		LÒNG ĐƯỜNG BTNN	VỈA HÈ, HÈM		
1.					
2.					
	TỔNG CỘNG	...	...		

- Thời gian được thông báo phân luồng:

- Thời gian thi công đã được cấp phép: \_\_\_\_ ngày (nếu xin phép từ lần 2 trở đi).

- Thời gian thi công: \_\_\_\_\_ ngày.

- Đơn vị thi công đào đường:

- Đơn vị thi công tái lập mặt đường:

- Đơn vị giám sát tái lập mặt đường:

- Đơn vị cam kết:

+ Thi công, tái lập mặt đường theo đúng kết cấu trong hồ sơ thiết kế tái lập mặt đường hoặc kết cấu định hình được ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP (nếu không có hồ sơ thiết kế tái lập riêng).

+ Chấp hành đúng và đầy đủ quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi thi công xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP.

+ Bảo vệ nguyên trạng các hệ thống biển báo giao thông bao gồm: cọc tiêu, biển báo hiệu và vạch sơn đường

+ Cam kết tự di dời công trình ngầm và chịu mọi phí tổn để phục vụ nâng cấp, mở rộng đường trong tương lai khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

**Nơi nhận:**

- Như trên

- ...

**ĐƠN VỊ XIN PHÉP**

**71. Thủ tục cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương (Cấp phép thi công các công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương trên địa bàn Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 quản lý gồm các quận: 2, 9, Thủ Đức)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Các tổ chức, cá nhân xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chuẩn bị các thủ tục hồ sơ theo quy định dưới đây.

\* Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 360 đường Xa lộ Hà Nội, phường Phước Long A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nếu người nộp hồ sơ là cá nhân thì phải xuất trình giấy Chứng minh nhân dân (Bản chính). Đối với đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương theo địa bàn được phân công quản lý và kiểm tra thủ tục hồ sơ:

+ Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

\* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 để nhận kết quả giải quyết.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp phép thi công (theo mẫu) của tổ chức, cá nhân có nhu cầu thi công để lắp đặt công trình ngầm.

+ Các bản vẽ mô tả, thể hiện mặt bằng (tỷ lệ 1/200 - 1/500), vị trí đào, vị trí lắp đặt, mặt cắt, kích thước đào, kết cấu tái lập, sơ đồ hệ đấu nối hệ thống và điểm đấu nối kỹ thuật.

+ Các phương án thi công, biện pháp và tiến độ thi công văn bản đã được thống nhất giữa chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị liên quan khác (chỉ nộp các bản vẽ, phương án, hồ sơ liên quan đến phân đoạn xin cấp phép thi công).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức và cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Khu Quản lý giao thông đô thị số 2 - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy phép

- Lệ phí: không có

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản (Đơn) đề nghị cấp phép thi công (Phụ lục 1) theo Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

\* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

\* Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2002.

\* Quyết định số 47/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 và Quyết định số 60/2004/QĐ-UB ngày 17 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2005.

\* Công văn số 161/CĐBVN-GT ngày số 13 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc thực hiện Thông tư 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

\* Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2008 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2008.

**BIỂU MẪU 1**  
**CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG**

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ  
CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200...

Về việc trình hồ sơ đề nghị cấp  
phép thi công công trình ...

**Kính gửi: Sở Giao thông vận tải**

Căn cứ ...

Căn cứ ...

Đề nghị Sở Giao thông vận tải cấp phép để thi công công trình \_\_\_\_\_ với khối lượng như sau:

STT	TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)		CHIỀU RỘNG (m)	GHI CHÚ
		LÒNG ĐƯỜNG BTNN	VỈA HÈ, HÈM		
3.					
4.					
	TỔNG CỘNG	...	...		

- Thời gian được thông báo phân luồng:

- Thời gian thi công đã được cấp phép: \_\_\_\_ ngày (nếu xin phép từ lần 2 trở đi).

- Thời gian thi công: \_\_\_\_\_ ngày.

- Đơn vị thi công đào đường:

- Đơn vị thi công tái lập mặt đường:

- Đơn vị giám sát tái lập mặt đường:

- Đơn vị cam kết:

+ Thi công, tái lập mặt đường theo đúng kết cấu trong hồ sơ thiết kế tái lập mặt đường hoặc kết cấu định hình được ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP (nếu không có hồ sơ thiết kế tái lập riêng).

+ Chấp hành đúng và đầy đủ quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi thi công xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP.

+ Bảo vệ nguyên trạng các hệ thống biển báo giao thông bao gồm: cọc tiêu, biển báo hiệu và vạch sơn đường

+ Cam kết tự di dời công trình ngầm và chịu mọi phí tổn để phục vụ nâng cấp, mở rộng đường trong tương lai khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

**Nơi nhận:**

- Như trên

- ...

**ĐƠN VỊ XIN PHÉP**

**72. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương (Cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương trên địa bàn Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 quản lý gồm quận 12, huyện Hóc Môn, huyện Củ Chi)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Các tổ chức, cá nhân xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chuẩn bị các thủ tục hồ sơ theo yêu cầu dưới đây.

\* Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 08 đường Nguyễn Ảnh Thủ, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nếu người nộp hồ sơ là cá nhân thì phải xuất trình giấy Chứng minh nhân dân (Bản chính). Đối với đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương theo địa bàn được phân công quản lý và kiểm tra thủ tục hồ sơ:

+ Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

\* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 để nhận kết quả giải quyết.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản (Đơn) đề nghị cấp phép thi công (theo mẫu) của tổ chức, cá nhân có nhu cầu thi công để lắp đặt công trình ngầm.

+ Các bản vẽ mô tả, thể hiện mặt bằng (tỷ lệ 1/200 - 1/500), vị trí đào, vị trí lắp đặt, mặt cắt, kích thước đào, kết cấu tái lập, sơ đồ hệ đấu nối hệ thống và điểm đấu nối kỹ thuật.

+ Các phương án thi công, biện pháp và tiến độ thi công văn bản đã được thống nhất giữa chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị liên quan khác (chỉ nộp các bản vẽ, phương án, hồ sơ liên quan đến phân đoạn xin cấp phép thi công).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức và cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Khu Quản lý giao thông đô thị số 3 - Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy phép

- Lệ phí: không có

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp phép thi công (Phụ lục 1) theo Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

\* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;



\* Quyết định 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

\* Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2002;

\* Quyết định số 47/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 và Quyết định số 60/2004/QĐ-UB ngày 17 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2005;

\* Công văn số 161/CĐBVN-GT ngày 13 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc thực hiện Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

\* Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2008 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2008.

**BIỂU MẪU 1**  
**CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG**

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ  
CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200...

Về việc trình hồ sơ đề nghị cấp  
phép thi công công trình ...

**Kính gửi: Sở Giao thông vận tải**

Căn cứ ...

Căn cứ ...

Đề nghị Sở Giao thông vận tải cấp phép để thi công công trình \_\_\_\_\_ với khối lượng như sau:

STT	TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)		CHIỀU RỘNG (m)	GHI CHÚ
		LÒNG ĐƯỜNG BTNN	VIA HÈ, HÈM		
5.					
6.					
	TỔNG CỘNG	...	...		

- Thời gian được thông báo phân luồng:

- Thời gian thi công đã được cấp phép: \_\_\_\_ ngày (nếu xin phép từ lần 2 trở đi).

- Thời gian thi công: \_\_\_\_\_ ngày.

- Đơn vị thi công đào đường:

- Đơn vị thi công tái lập mặt đường:

- Đơn vị giám sát tái lập mặt đường:

- Đơn vị cam kết:

+ Thi công, tái lập mặt đường theo đúng kết cấu trong hồ sơ thiết kế tái lập mặt đường hoặc kết cấu định hình được ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP (nếu không có hồ sơ thiết kế tái lập riêng).

+ Chấp hành đúng và đầy đủ quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi thi công xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP.

+ Bảo vệ nguyên trạng các hệ thống biển báo giao thông bao gồm: cọc tiêu, biển báo hiệu và vạch sơn đường

+ Cam kết tự di dời công trình ngầm và chịu mọi phí tổn để phục vụ nâng cấp, mở rộng đường trong tương lai khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

**Nơi nhận:**

- Như trên

- ...

**ĐƠN VỊ XIN PHÉP**

**73. Thủ tục cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương (Cấp phép thi công các công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương trên địa bàn Khu Quản lý giao thông đô thị số 4 quản lý gồm các quận 7, huyện Nhà Bè, huyện Cần giờ, huyện Bình Chánh)**

- *Trình tự thực hiện:*

\* Bước 1: Các tổ chức, cá nhân xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chuẩn bị các thủ tục hồ sơ theo yêu cầu dưới đây.

\* Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Khu Quản lý giao thông đô thị số 4 thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, số 272 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nếu người nộp hồ sơ là cá nhân thì phải xuất trình giấy Chứng minh nhân dân (Bản chính). Đối với đại diện cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy giới thiệu.

- Khu Quản lý giao thông đô thị số 4 có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương theo địa bàn được phân công quản lý và kiểm tra thủ tục hồ sơ:

+ Khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 4 có giấy biên nhận trong đó hẹn ngày nhận kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ xin cấp phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường địa phương chưa đầy đủ, Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 4 hướng dẫn để người nộp bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

\* Bước 3: Căn cứ vào ngày hẹn trên giấy biên nhận, người đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Khu Quản lý giao thông đô thị số 4 để nhận kết quả giải quyết.

Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ:

+ Các ngày từ thứ hai đến thứ sáu:

Sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

+ Sáng thứ bảy từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản (Đơn) đề nghị cấp phép thi công (theo mẫu) của tổ chức, cá nhân có nhu cầu thi công để lắp đặt công trình ngầm.

+ Các bản vẽ mô tả, thể hiện mặt bằng (tỷ lệ 1/200 - 1/500), vị trí đào, vị trí lấp đất, mặt cắt, kích thước đào, kết cấu tái lập, sơ đồ hệ đấu nối hệ thống và điểm đấu nối kỹ thuật.

+ Các phương án thi công, biện pháp và tiến độ thi công văn bản đã được thống nhất giữa chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị liên quan khác (chỉ nộp các bản vẽ, phương án, hồ sơ liên quan đến phân đoạn xin cấp phép thi công).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức và cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Khu Quản lý giao thông đô thị số 4 thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp: không có

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy phép

- Lệ phí: không có

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp phép thi công (Phụ lục 1) theo Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Giao thông đường bộ năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009;

\* Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

\* Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

\* Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2002;

\* Quyết định số 47/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2002 và Quyết định số 60/2004/QĐ-UB ngày 17 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2005;

\* Công văn số 161/CĐBVN-GT ngày 13 tháng 01 năm 2006 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc thực hiện Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Bộ Giao thông vận tải về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công các công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

\* Thông báo số 99/TB-SGTVT ngày 10 tháng 9 năm 2008 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh về Quy định tạm thời công tác cấp phép thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên đường bộ đang khai thác, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2008.

**BIỂU MẪU 1**  
**CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG**

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ  
CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 200...

Về việc trình hồ sơ đề nghị cấp  
phép thi công công trình ...

**Kính gửi: Sở Giao thông vận tải**

Căn cứ ...

Căn cứ ...

Đề nghị Sở Giao thông vận tải cấp phép để thi công công trình \_\_\_\_\_ với khối lượng như sau:

STT	TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)		CHIỀU RỘNG (m)	GHI CHÚ
		LÒNG ĐƯỜNG BTNN	VỈA HÈ, HÈM		
7.					
8.					
	TỔNG CỘNG	...	...		

- Thời gian được thông báo phân luồng:

- Thời gian thi công đã được cấp phép: \_\_\_ ngày (nếu xin phép từ lần 2 trở đi).

- Thời gian thi công: \_\_\_\_\_ ngày.

- Đơn vị thi công đào đường:

- Đơn vị thi công tái lập mặt đường:

- Đơn vị giám sát tái lập mặt đường:

- Đơn vị cam kết:

+ Thi công, tái lập mặt đường theo đúng kết cấu trong hồ sơ thiết kế tái lập mặt đường hoặc kết cấu định hình được ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP (nếu không có hồ sơ thiết kế tái lập riêng).

+ Chấp hành đúng và đầy đủ quy định về đào đường và tái lập mặt đường khi thi công xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 145/2002/QĐ-UB và số 47/2005/QĐ-UB của UBNDTP.

+ Bảo vệ nguyên trạng các hệ thống biển báo giao thông bao gồm: cọc tiêu, biển báo hiệu và vạch sơn đường

+ Cam kết tự di dời công trình ngầm và chịu mọi phí tổn để phục vụ nâng cấp, mở rộng đường trong tương lai khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

**Nơi nhận:**

- Như trên

- ...

**ĐƠN VỊ XIN PHÉP**

(Xem tiếp Công báo số 190 + 191)